

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

--o0o--



BÁO CÁO CUỐI KỲ

ĐỒ ÁN MÔN PHƯƠNG PHÁP MÔ HÌNH HÓA
Đề tài: QUẢN LÝ NHÀ SÁCH

Giảng viên hướng dẫn:

Ths. TRỊNH QUỐC SƠN

Sinh viên thực hiện:

DƯƠNG VŨ HOÀNG HIỆP

18520727

BÙI MINH HIẾU

18520731

NGUYỄN HỮU MINH QUÝ

18521315

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên em xin chân thành gửi lời cảm ơn đến Th.s Trình Quốc Sơn đã nhiệt tình giảng dạy trên lớp, hỗ trợ những thông tin cần thiết và giải đáp những thắc mắc cho nhóm và các bạn trong suốt quá trình thực hiện đề tài.

Đồng thời nhóm em cũng muốn gửi lời cảm ơn đến các anh chị khóa trên, đặc biệt là những anh chị trong khoa đã chia sẻ những kinh nghiệm quý báu về môn học cũng như những kiến thức liên quan. Cũng xin cảm ơn bạn bè đã tạo điều kiện thuận, mọi người đã đưa ra nhận xét và góp ý chân thành, vô cùng quý giá. Những người đã động viên, hỗ trợ nhóm hoàn thành đề tài.

Nhóm thực hiện

Thủ Đức, tháng 7 năm 2020

LỜI MỞ ĐẦU

Trong xã hội ngày nay, các ứng dụng tin học đang ngày càng phát triển và được ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực đời sống từ kinh tế đến khoa học xã hội... Và việc kinh doanh buôn bán không phải là một ngoại lệ. Khi mà quản lý hàng hóa, theo dõi thị trường, giao dịch đang ngày càng khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự độ chính xác, nhanh chóng và kịp thời thì việc sử dụng các ứng dụng Công nghệ Thông tin là rất hợp lý và cần thiết.

Hiện nay, vẫn còn khá nhiều các cửa hàng nhỏ lẻ, các nhà sách vẫn còn đang sử dụng các công cụ quản lý thô sơ, nhiều thủ tục làm tốn khá nhiều thời gian và công sức của con người. Việc quản lý hàng nghìn mặt hàng bằng giấy tờ, sổ sách là vô cùng khó khăn và phức tạp. Thấu hiểu được điều đó, chúng em đã quyết định **xây dựng Phần mềm tin học "Quản lý Nhà sách"**.

Đây là một ứng dụng dành cho một bộ phận nhân viên trong nhà sách giúp tiết kiệm thời gian và đơn giản hóa việc quản lý, đem lại sự thuận tiện và nhanh chóng trong công việc. Phần mềm gồm các chức năng chính như: Lập phiếu nhập sách; lập hóa đơn bán sách, phiếu thu tiền; lập báo cáo tháng và một số chức năng tìm kiếm, cập nhật... nhằm giúp nhân viên thực hiện nhanh chóng các yêu cầu quản lý. Phần mềm được thiết kế với giao diện đơn giản, bố cục hợp lý nhằm giúp người dùng dễ dàng tiếp cận và sử dụng.

Khi chọn xây dựng Phần mềm này, chúng em mong muốn sau khi hoàn thành có thể giúp các Nhà sách được quản lý tốt hơn.

MỤC LỤC

MỤC LỤC	5
CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU	8
I. Đề tài	8
II. Lý do chọn đề tài	8
CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH MÔ HÌNH HÓA, YÊU CẦU PHẦN MỀM	10
I. Xác định yêu cầu	10
1. Xác định chức năng	10
1.1 Đăng nhập	10
1.2 Quản lý khách hàng	10
1.3 Quản lý nhân viên	10
1.4 Quản lý thể loại sách	10
1.5 Quản lý sách	10
1.6 Lập phiếu hóa đơn	11
1.7 Quản lý nhà cung cấp	11
1.8 Quản lý nhập sách	11
1.9 Tra cứu sách	11
1.10 Xem thông tin cá nhân	11
1.11 Quản lý khách hàng	11
2. Yêu cầu chức năng	12
2.1 Yêu cầu tiến hóa	12
2.2 Yêu cầu tính hiệu quả	12
2.3 Yêu cầu tiện dụng	12
2.4 Yêu cầu bảo mật	12
2.5 Yêu cầu an toàn	13
II. Biểu đồ use-case (use-case diagram)	13
1. Use-case nhân viên bán sách	13
2. Use-case nhân viên quản lý	14
2.1 Quản lý khách hàng	14
2.2 Quản lý nhân viên	14
2.3 Quản lý thể loại sách	15
2.4 Quản lý sách	15
2.5 Tra cứu sách	16
2.6 Xem thông tin cá nhân	16
2.7 Báo cáo	16

3. Đặc tả use-case	17
3.1 Chức năng đăng nhập	17
3.2 Chức năng quản lý khách hàng	17
3.3 Chức năng quản lý nhân viên	18
3.4 Chức năng quản lý thể loại sách	18
3.5 Chức năng quản lý sách	19
3.6 Chức năng lập hóa đơn	19
3.7 Chức năng quản lý nhà cung cấp	20
3.8 Chức năng quản lý nhập sách	20
3.9 Chức năng tra cứu sách	21
3.10 Chức năng xem thông tin cá nhân	21
3.11 Chức năng báo cáo	22
III. Biểu đồ lớp (class diagram)	23
IV. Biểu đồ trạng thái (state diagram)	23
1. Đăng nhập	23
2. Quản lý khách hàng	23
3. Quản lý nhân viên	24
4. Quản lý thể loại sách	24
5. Quản lý sách	25
6. Lập hóa đơn	26
7. Quản lý nhà cung cấp	26
8. Quản lý nhập sách	26
V. Biểu đồ cộng tác (collaboration diagram)	27
1. Chức năng đăng nhập	27
2. Quản lý khách hàng	27
3. Quản lý nhân viên	27
4. Quản lý thể loại sách	28
5. Quản lý sách	28
6. Lập hóa đơn	28
7. Nhà cung cấp	29
8. Phiếu nhập sách	29
9. Tra cứu sách	29
10. Xem thông tin cá nhân	30
11. Báo cáo tháng	30
VI. Biểu đồ hoạt động (activity diagram)	30
1. Chức năng đăng nhập	30
2. Quản lý khách hàng	31
3. Quản lý nhân viên	33
4. Quản lý thể loại sách	35
5. Quản lý sách	37

6. Lập hóa đơn.....	37
7. Nhà cung cấp.....	37
8. Phiếu nhập sách.....	40
9. Tra cứu sách.....	40
10. Báo cáo.....	41
VI. Biểu đồ tuần tự (sequence diagram)	41
1. Chức năng đăng nhập.....	41
2. Quản lý khách hàng.....	42
3. Quản lý nhân viên.....	42
4. Quản lý thể loại sách.....	43
5. Quản lý sách.....	43
6. Lập hóa đơn.....	44
7. Nhà cung cấp.....	44
8. Phiếu nhập sách.....	45
9. Tra cứu sách.....	45
10. Xem thông tin cá nhân.....	46
11. Báo cáo.....	46
CHƯƠNG 3: HIỆN THỰC	48
I. Trình bày mô tả cơ sở dữ liệu của phần mềm	48
1. Sơ đồ logic.....	48
2. Mô tả từng dòng dữ liệu.....	49
II. Trình bày kết quả cài đặt các chức năng	52
1. Danh sách các màn hình.....	52
2. Giao diện.....	53
2.1 Đăng nhập.....	53
2.2 Giao diện người dùng.....	54
2.3 Quản lý khách hàng.....	54
2.4 Quản lý nhân viên.....	55
2.5 Quản lý thể loại sách.....	55
2.6 Quản lý sách.....	56
2.7 Lập hóa đơn.....	56
2.8 Quản lý nhà cung cấp.....	57
2.9 Quản lý nhập sách.....	57
2.10 Tra cứu sách.....	58
2.11 Xem thông tin cá nhân.....	59
2.12 Lập báo cáo.....	59
III. Trình bày các yêu cầu khác khi cài đặt/sử dụng phần mềm	60
CHƯƠNG 4: TÀI LIỆU THAM KHẢO	60
CHƯƠNG 5: NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN	61

ĐỒ ÁN “QUẢN LÝ NHÀ SÁCH”

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU

I – Đề tài

Thông nhất chọn đề tài: Quản lý nhà sách.

II – Lý do chọn đề tài

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu hiểu biết của con người đối với mọi lĩnh vực càng ngày càng được nâng cao. Để đáp ứng được những nhu cầu đó thì ở Việt Nam, bắt đầu xuất hiện nhiều nhà sách ở khắp nơi. Thế nhưng đa số các nhà sách hiện nay đề quản lý việc kinh doanh bằng cách thủ công không có sự trợ giúp của máy tính nên việc quản lý mọi hoạt động của nhà sách rất phức tạp, nặng nề và trùng lặp, công việc tra cứu sách cho nhu cầu của khách hàng tốn khá nhiều thời gian, không khai thác được những tiềm năng mua hàng đối với những khách hàng ở xa không thể đến nhà sách.

*** Đối với việc phục vụ khách hàng:**

Khi khách hàng có nhu cầu mua một cuốn sách thì nhân viên phải kiểm tra xem cuốn sách đó có còn trong nhà sách hay không, số lượng tồn của sản phẩm trong kho là bao nhiêu, đơn giá của cuốn sách đó,.. Nếu còn mới lập phiếu mua hàng còn nếu không thì sẽ thông báo đến khách hàng là đã hết cuốn sách đó. Công việc này là tất yếu, nhưng nó làm tốn khá nhiều thời gian trong việc tra cứu và lật tìm sổ sách. Nếu có sự sai lệch về thông tin giữa danh sách sách và số lượng mỗi đầu sách còn trong kho thì sẽ dẫn đến khách hàng nhận được câu trả lời lâu. Trường hợp khách hàng không nắm rõ các thông tin sách cần mua thì việc tìm kiếm trở nên rất khó khăn. Mặt khác, rất khó khăn trong việc khách hàng có thể biết được nội dung của các cuốn sách cũng như việc khách hàng muốn đặt mua qua mạng mà không đến cửa hàng sách là điều tương đối khó khăn.

*** Đối với việc quản lý sách:**

Mỗi cuốn sách đều có một mã sách, tên sách, tên tác giả, nhà xuất bản cung cấp cuốn sách đó. Mỗi một cuốn sách hoạt mặt hàng chỉ thuộc một loại nhất định và có chỉ số nơi trưng bày cũng như số lượng trong kho. Điều này dẫn đến tình trạng khi ta muốn thống kê báo cáo định kì về danh mục các loại sách, các mặt hàng có trong nhà sách, tình hình

mua bán của từng mặt hàng, số lượng tồn, số lượng nhập của mỗi đầu sách, tổng kinh phí,... sẽ rất khó khăn và có thể sẽ không làm được vì số lượng công việc quá lớn và dễ gây nhầm lẫn cao.

Từ việc khảo sát thực trạng cho thấy, việc quản lý theo phương pháp thủ công trong hệ thống cũ không còn phù hợp đối với những nhu cầu càng ngày càng tăng cao của khách hàng. Mặc dù có những bước tiến trong việc đưa tin học vào quản lý nhà sách nhưng chỉ dừng lại ở mức: Giúp khách hàng tra cứu sách cũng như kiểm tra số lượng đầu sách mỗi loại hiện còn bao nhiêu. Còn người quản lý vẫn chưa tiếp cận nhiều với tin học để có thể xử lý những khối công việc khổng lồ. Những tồn tại ở đây cho chúng ta thấy nhu cầu cấp thiết là phải xây dựng hệ thống mới, đáp ứng đủ các nhu cầu trong công tác quản lý nhà sách. Vì vậy việc xây dựng một phần mềm có thể hỗ trợ tối đa cho quản lý nhà sách là một vấn đề thiết yếu.

CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH, MÔ HÌNH HÓA YÊU CẦU PHẦN MỀM

I – Xác định các yêu cầu phần mềm

1. Yêu cầu chức năng:

1.1 Đăng nhập:

- Phân quyền sử dụng theo người dùng.
- Đổi mật khẩu.
- Theo dõi sự kiện: cho phép theo dõi, kiểm soát nhật kí sử dụng của tất cả người dùng.

1.2 Quản lý khách hàng:

- Quản lý thông tin chi tiết như: họ tên khách hàng, địa chỉ, số điện thoại, email ...

1.3 Quản lý nhân viên:

- Mỗi nhân viên được cấp một tài khoản đăng nhập vào hệ thống tùy theo nghiệp vụ.

Quản lý thông tin chi tiết như: họ tên nhân viên, chứng minh nhân dân, số điện thoại, địa chỉ

1.4 Quản lý thể loại sách:

- Cho phép chỉnh sửa, thêm, xóa thể loại sách.

1.5 Quản lý sách:

- Cho phép thêm, sửa các đầu sách.
- Phân loại đầu sách theo chủ đề sách.
- Quản lý thông tin chi tiết sách như tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản, nhà cung cấp.
- Hỗ trợ chức năng cập nhật giá bán cho từng sách.

1.6 Lập phiếu hóa đơn:

- Màn hình bán hàng trực quan dễ sử dụng, dễ dàng tạo phiếu in hóa đơn.
- Cho phép tìm kiếm nhanh tên mặt hàng để hỗ trợ khách.
- Xem nhanh hàng tồn kho của sách.

1.7 Quản lý nhà cung cấp:

- Quản lý thông tin chi tiết như địa chỉ, số điện thoại, email, số tài khoản, công nợ.

1.8 Quản lý nhập sách:

- Quản lý nhập hàng mua từ nhà cung cấp.
- Quản lý chi trả tiền mua hàng.
- Quản lý trả hàng nhà cung cấp.
- Quản lý công nợ nhà cung cấp.

1.9 Tra cứu sách:

- Cho phép tra cứu nhanh đầu sách bằng các thuộc tính: thể loại sách, tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản, nhà cung cấp.
- Có thể xem số lượng tồn kho.

1.10 Xem thông tin cá nhân:

- Xem thông nhân viên .
- Xem thông khách hàng.
- Xem thông tin nhà cung cấp.

1.11 Báo cáo:

- Báo cáo bán hàng: báo cáo doanh thu bán hàng, báo cáo chi tiết các mặt hàng được bán, báo cáo tổng hợp các mặt hàng được bán.
- Báo cáo kho hàng: báo cáo tồn kho các mặt hàng chi tiết.

- Báo cáo mua hàng: chi tiết mua hàng, chi tiết công nợ...
- Báo cáo thu chi: báo cáo chi tiết các khoản tiền đầu vào, chi tiết khoản tiền đầu ra.

2. Yêu cầu phi chức năng:

2.1 Yêu cầu tiến hóa:

STT	Nghịệp vụ	Tham số cần thay đổi	Miền giá trị cần thay đổi
1	Thay đổi quy định lập phiếu nhập sách	Số lượng nhập ít nhất và số lượng tồn tối thiểu	
2	Thay đổi quy định quản lý nhập hàng	Tiền nợ tối đa và số lượng tối đa số đầu sách tồn kho (nếu nhiều hơn số lượng thì không cần nhập hàng, nếu ít hơn thì được nhập hàng)	
3	Thay đổi quy định nhà cung cấp mặt hàng	Số lượng tiền nợ tối đa	

2.2 Yêu cầu tính hiệu quả:

- Các nghiệp vụ được xử lý với tốc độ nhanh.

2.3 Yêu cầu tiện dụng:

- Phần mềm có giao diện đẹp, trực quan, dễ hiểu, có thể sử dụng sau khi đọc tài liệu hướng dẫn.

2.4 Yêu cầu bảo mật:

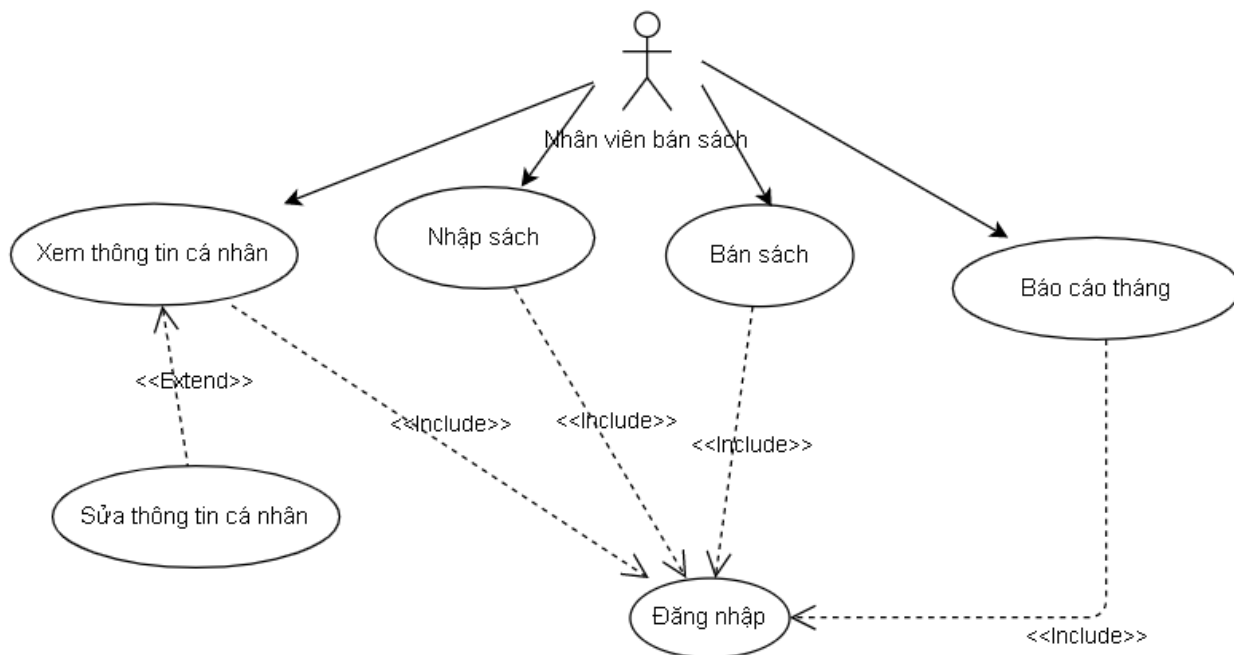
STT	Nghiệp vụ	Quản trị hệ thống	Giám đốc	Nhân viên
1	Lập phiếu nhập sách			x
2	Lập hóa đơn bán sách			x
3	Tra cứu sách		x	x
4	Lập báo cáo tháng			x
6	Thay đổi quy định		x	x
7	Phân quyền	x		

2.5 Yêu cầu an toàn:

STT	Nghiệp vụ	Đối tượng	Ghi chú
1	Sửa thông tin đầu sách	Đầu sách có trong kho	
2	Xóa một đầu sách	Đầu sách có số lượng tồn bằng 0	
3	Không cho phép xóa	Đầu sách có số lượng tồn lớn hơn 0	

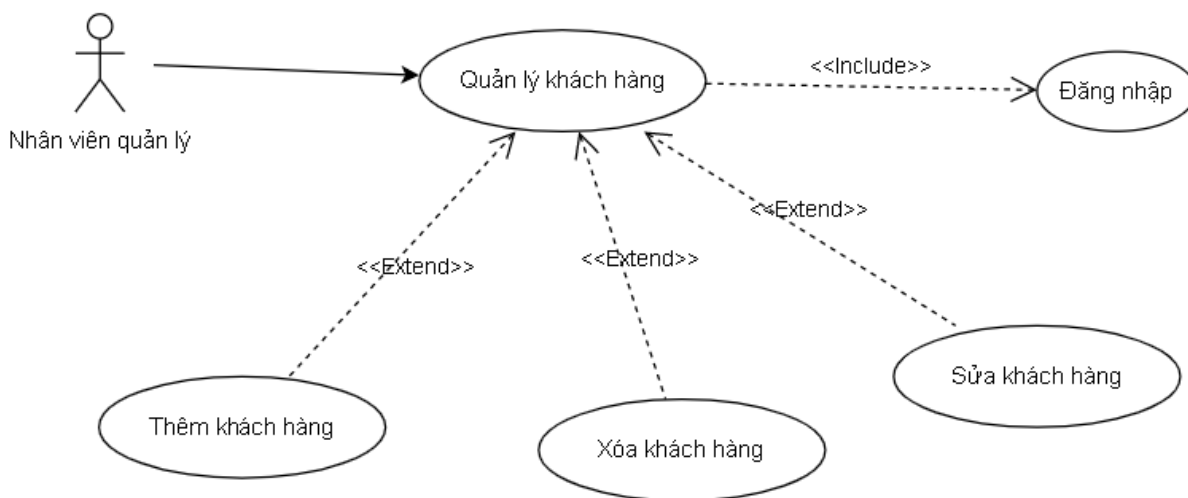
II – Biểu đồ use-case (use-case diagram)

1. Use-case nhân viên bán sách:

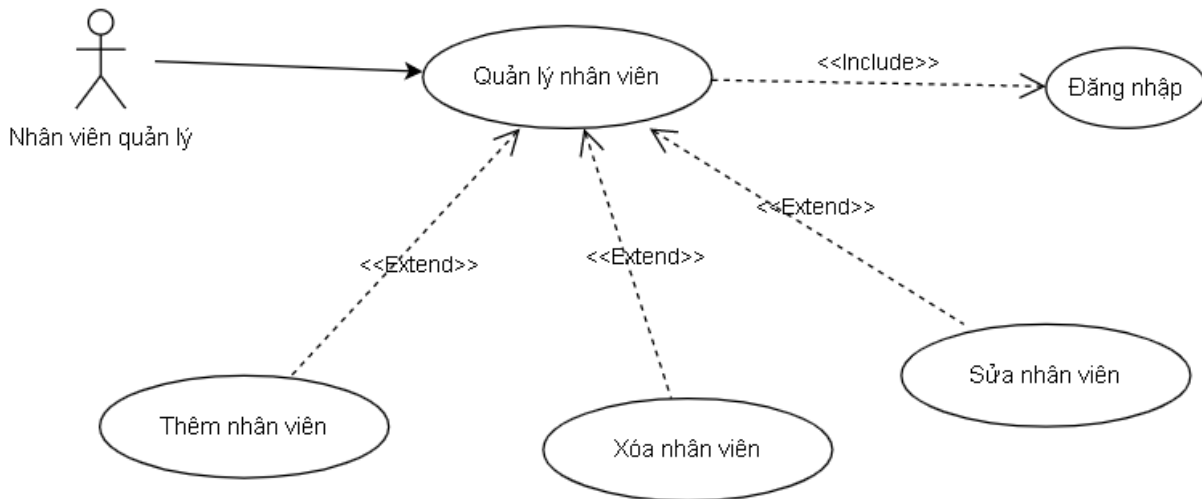


2. Use-case nhân viên quản lý:

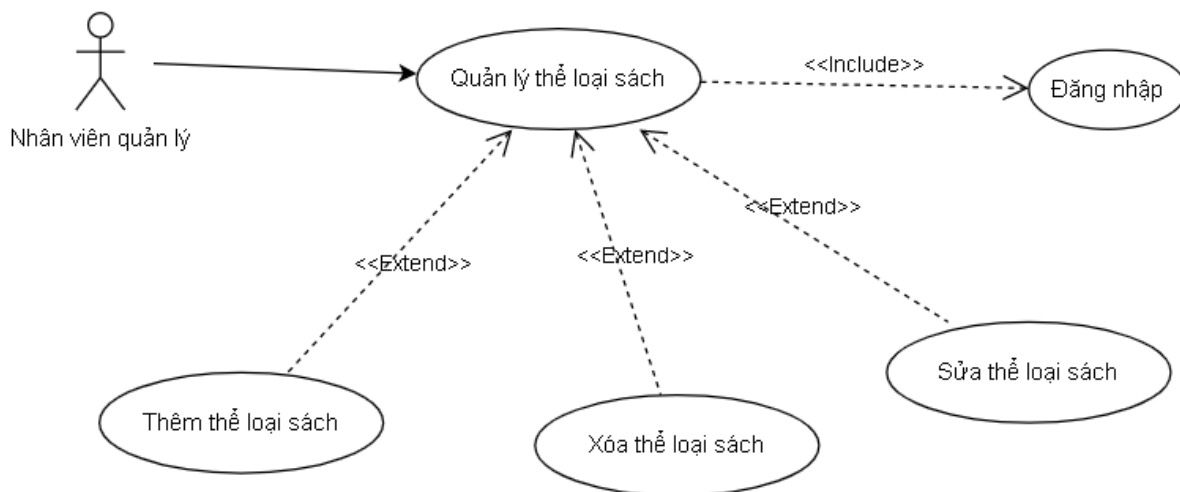
2.1 Quản lý khách hàng:



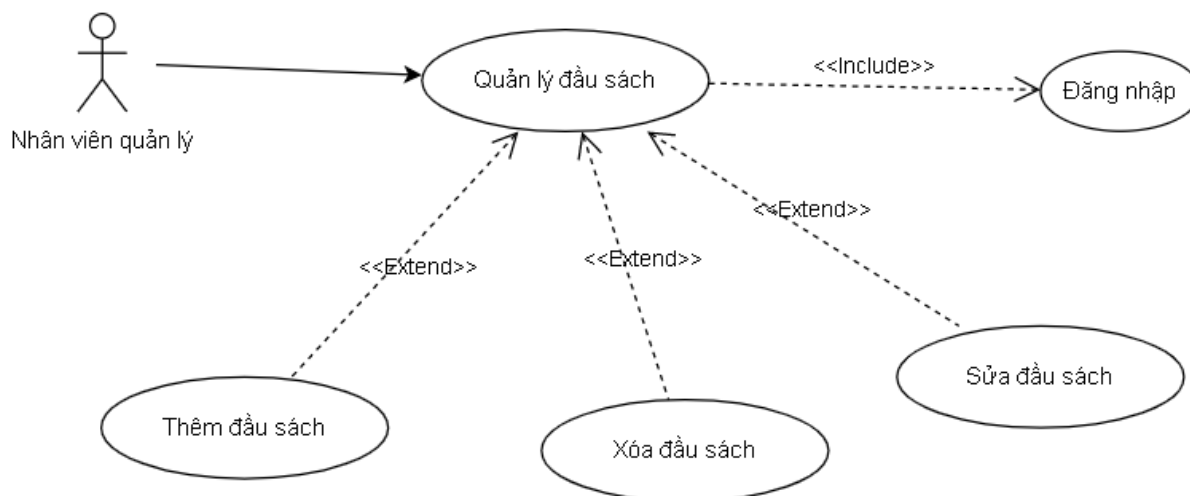
2.2 Quản lý nhân viên:



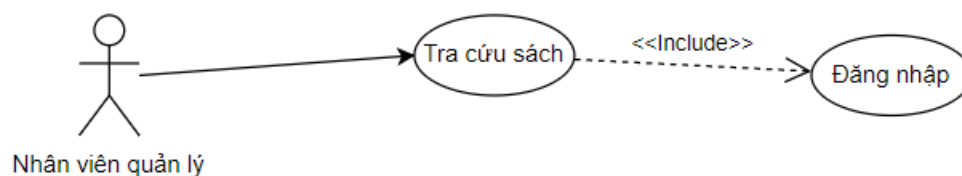
2.3 Quản lý thể loại sách:



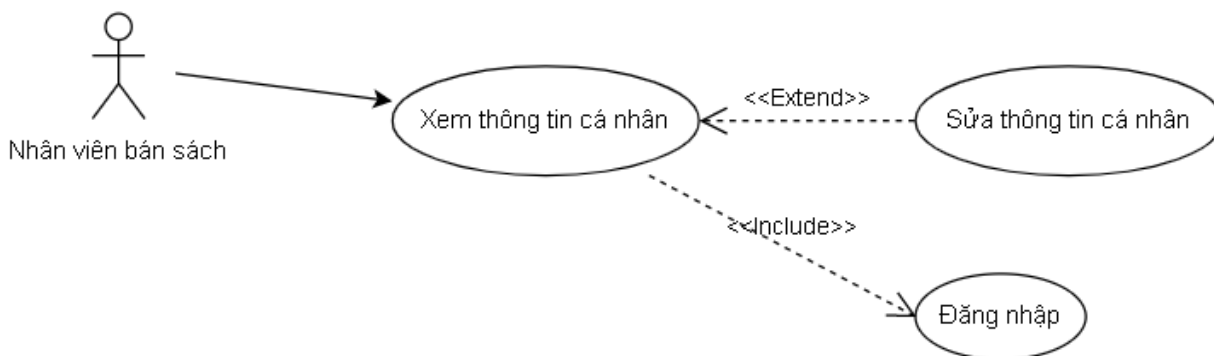
2.4 Quản lý sách:



2.5 Tra cứu sách:



2.6 Xem thông tin cá nhân:



2.7 Báo cáo tháng:



3. Đặc tả Usecase:

3.1 Chức năng đăng nhập:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Đăng nhập
Mô tả	Use case cho phép khách hàng đăng nhập vào hệ thống để thực hiện chức năng của mình
Actor	Người dùng
Điều kiện kích hoạt	Khi người dùng chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống hiển thị màn hình đăng nhập 2. Người dùng nhập tên đăng nhập và mật khẩu 3. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng nhập 4. Nếu thành công hệ thống hiển thị đăng nhập thành công 5. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<p>A1. Người dùng nhập sai tên đăng nhập và mật khẩu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống quay lại màn hình đăng nhập để người dùng nhập lại thông tin kèm theo thông báo tên đăng nhập hoặc mật khẩu bị sai 2. Quay lại bước 2 trong luồng sự kiện chính <p>A2. Quên mật khẩu: Khi người dùng chọn chức năng quên mật khẩu trên màn hình đăng nhập</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống hiển thị màn hình để người dùng nhập email 2. Người dùng nhập email và chọn nút chức năng Lấy lại mật khẩu 3. Hệ thống kiểm tra email hợp lệ và gửi liên kết để reset lại mật khẩu cho người dùng qua email 4. Hệ thống hiển thị màn hình thông báo thành công 5. Use case kết thúc

3.2 Chức năng quản lý khách hàng:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Quản lý khách hàng
Mô tả	Cho phép nhân viên thêm xóa sửa khách hàng
Actor	Nhân viên quản lý
Điều kiện kích hoạt	Khi nhân viên chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công

Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Quản lý 2. Người dùng chọn Quản lý khách hàng 3. Người dùng chọn Thêm, Xóa hoặc Sửa 4. Nếu chọn Thêm hoặc Sửa nhân viên nhập thông tin cần thiết và nhấn cập nhật 5. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhân viên nhập thiếu thông tin 2. Hệ thống thông báo cho nhân viên nhập thiếu thông tin đến khi nhân viên nhập đủ thông tin 3. Kết thúc Use case

3.3 Chức năng quản lý nhân viên:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Quản lý nhân viên
Mô tả	Cho phép thêm xóa sửa nhân viên
Actor	Nhân viên quản lý
Điều kiện kích hoạt	Khi nhân viên chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Quản lý 2. Người dùng chọn Quản lý nhân viên 3. Người dùng chọn Thêm, Xóa hoặc Sửa 4. Nếu chọn Thêm hoặc Sửa nhân viên nhập thông tin cần thiết và nhấn cập nhật 5. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhân viên nhập thiếu thông tin 2. Hệ thống thông báo cho nhân viên nhập thiếu thông tin đến khi nhân viên nhập đủ thông tin 3. Kết thúc Use case

3.4 Chức năng quản lý thể loại sách:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Quản lý thể loại sách
Mô tả	Cho phép nhân viên thêm xóa sửa thể loại sách
Actor	Nhân viên nhà sách
Điều kiện kích hoạt	Khi nhân viên chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống

Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Quản lý 2. Người dùng chọn Quản lý thẻ loại sách 3. Người dùng chọn Thêm, Xóa hoặc Sửa 4. Nếu chọn Thêm hoặc Sửa nhân viên nhập thông tin cần thiết và nhấn cập nhật 5. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhân viên nhập thiếu thông tin 2. Hệ thống thông báo cho nhân viên nhập thiếu thông tin đến khi nhân viên nhập đủ thông tin 3. Kết thúc Use case

3.5 Chức năng quản lý sách:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Quản lý sách
Mô tả	Cho phép nhân viên thêm xóa sửa tên sách
Actor	Nhân viên nhà sách
Điều kiện kích hoạt	Khi nhân viên chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Quản lý 2. Người dùng chọn Quản lý sách 3. Người dùng chọn Thêm hoặc Sửa 4. Nhân viên nhập thông tin cần sửa và nhấn cập nhật 5. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhân viên nhập thiếu thông tin 2. Hệ thống thông báo cho nhân viên nhập thiếu thông tin đến khi nhân viên nhập đủ thông tin 3. Kết thúc Use case

3.6 Chức năng lập hóa đơn:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Lập phiếu hóa đơn
Mô tả	Cho phép nhân viên lập phiếu hóa đơn
Actor	Nhân viên bán sách
Điều kiện kích hoạt	Khi nhân viên chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống

Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Lập phiếu hóa đơn trên màn hình chính 2. Nhân viên chọn các sách khách hàng mua 3. Nhân viên nhập thông tin khách hàng 4. Hệ thống kiểm tra nhân viên đã nhập đầy đủ hay chưa? Nếu đầy đủ thì gửi thông báo xác nhận lập phiếu, nếu thiếu thì gửi thông báo yêu cầu nhân viên bổ sung 5. Nhân viên nhấn Thanh toán, xuất hóa đơn 6. Kết thúc Use case

3.7 Chức năng quản lý nhà cung cấp:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Quản lý nhà cung cấp
Mô tả	Cho phép nhân viên thêm xóa sửa nhà cung cấp
Actor	Nhân viên nhà sách
Điều kiện kích hoạt	Khi nhân viên chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Quản lý 2. Người dùng chọn Quản lý nhà cung cấp 3. Người dùng chọn Thêm hoặc Sửa 4. Nhân viên nhập thông tin cần thiết sau đó nhấn cập nhật 5. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhân viên nhập thiếu thông tin 2. Hệ thống thông báo cho nhân viên nhập thiếu thông tin cho đến khi nhân viên nhập đủ thông tin 3. Kết thúc Use case

3.8 Chức năng quản lý nhập sách:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Quản lý nhập hàng
Mô tả	Cho phép nhân viên nhập sách
Actor	Nhân viên nhà sách
Điều kiện kích hoạt	Khi nhân viên chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống

Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Nhập sách 2. Nhân viên chọn sách và nhập số lượng nhập 3. Hệ thống sẽ thêm số lượng sách vừa nhập vào số lượng sách còn 4. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu sách nhập vào là sách chưa có trong cửa hàng, chọn chức năng thêm sách mới 2. Nhân viên nhập thông tin sách mới và số lượng nhập 3. Hệ thống sẽ lưu thêm sách mới này vào hệ thống và thay đổi số lượng sách thành số lượng vừa nhập 4. Kết thúc Use case

3.9 Chức năng tra cứu sách:

USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Tra cứu sách
Mô tả	Use case cho phép người dùng tra cứu sách
Actor	Người dùng
Điều kiện kích hoạt	Khi người dùng chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Tra cứu sách trên màn hình chính 2. Người dùng có thể tra cứu theo tên, theo thể loại, theo nhà xuất bản,... 3. Hệ thống hiển thị thông tin sách cho người dùng 4. Kết thúc Use case
Luồng sự kiện phụ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu hệ thống không tìm thấy sách, thông báo cho người dùng không tìm thấy sách cần tìm 2. Kết thúc Use case

3.10 Chức năng xem thông tin cá nhân:

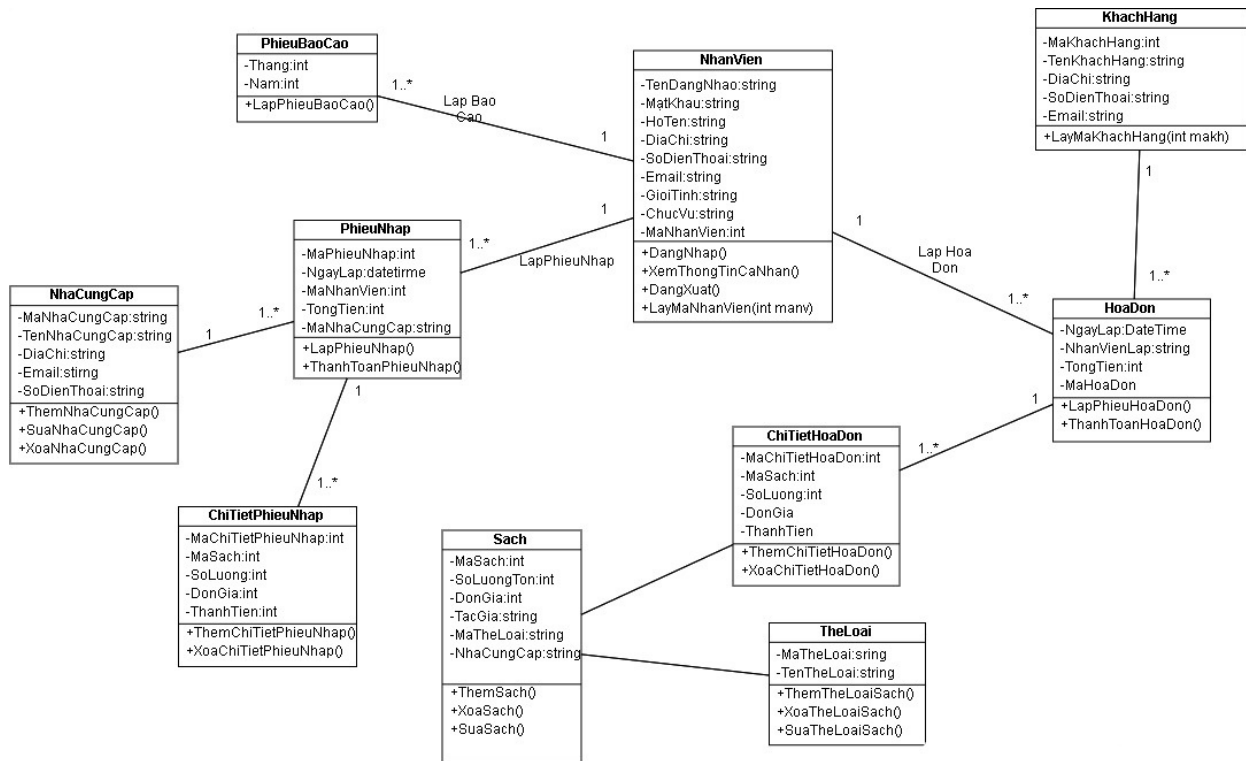
USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Xem thông tin cá nhân
Mô tả	Cho phép người dùng xem được thông tin cá nhân của mình
Actor	Người dùng
Điều kiện kích hoạt	Khi người dùng chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống

Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng nhấn vào phím chức năng Xem thông tin cá nhân trên màn hình chính 2. Hệ thống đối chiếu với tài khoản đăng nhập và đưa ra thông tin họ đã đăng kí từ trước 3. Kết thúc Use case

3.11 Chức năng báo cáo:

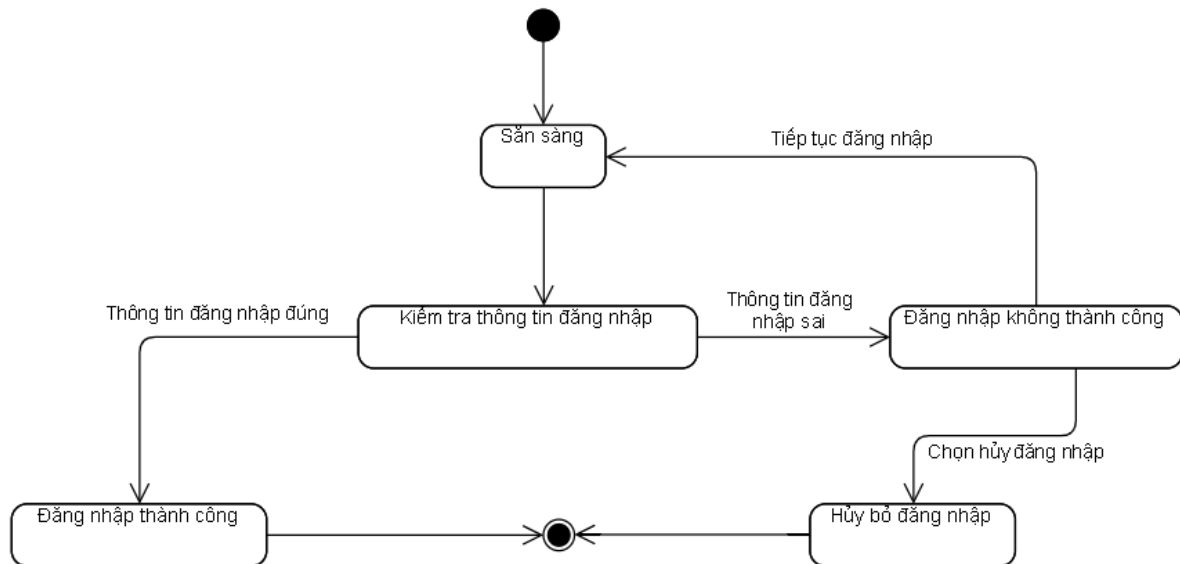
USE CASE	NỘI DUNG
Tên Use-Case	Lập phiếu báo cáo
Mô tả	Use case cho phép lập phiếu báo cáo
Actor	Quản lý
Điều kiện kích hoạt	Khi người dùng chọn chức năng kích hoạt từ hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải có tài khoản trên hệ thống
Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng chọn chức năng lập phiếu báo cáo 2. Người dùng chọn Báo cáo doanh số, Báo cáo tồn kho hoặc Báo cáo chi tiêu <ol style="list-style-type: none"> 2.1 Nếu chọn Báo cáo doanh số, hệ thống xuất ra các chi tiết hóa đơn, hệ thống tính tổng tiền 2.2 Nếu chọn Báo cáo tồn kho, hệ thống xuất ra thông tin sách kèm số lượng còn lại trong kho 2.3 Nếu chọn Báo cáo chi tiêu, hệ thống xuất ra các khoản chi tiêu và tính tổng tiền. 3. Kết thúc Use case

III – Biểu đồ lớp (class diagram)

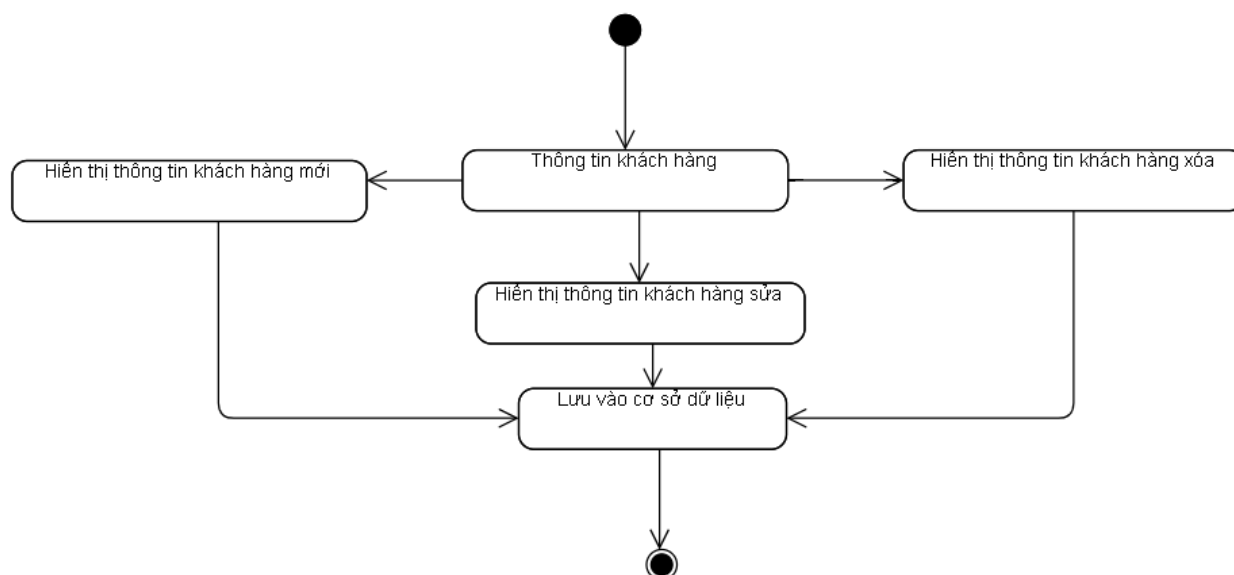


IV – Biểu đồ trạng thái (state diagram)

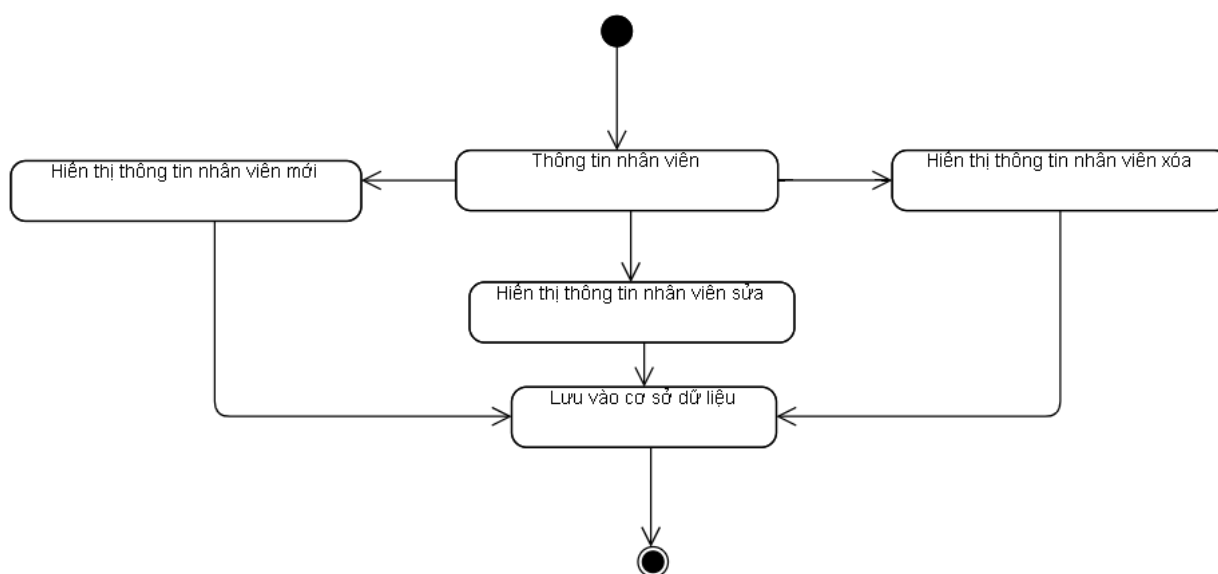
1. Đăng nhập:



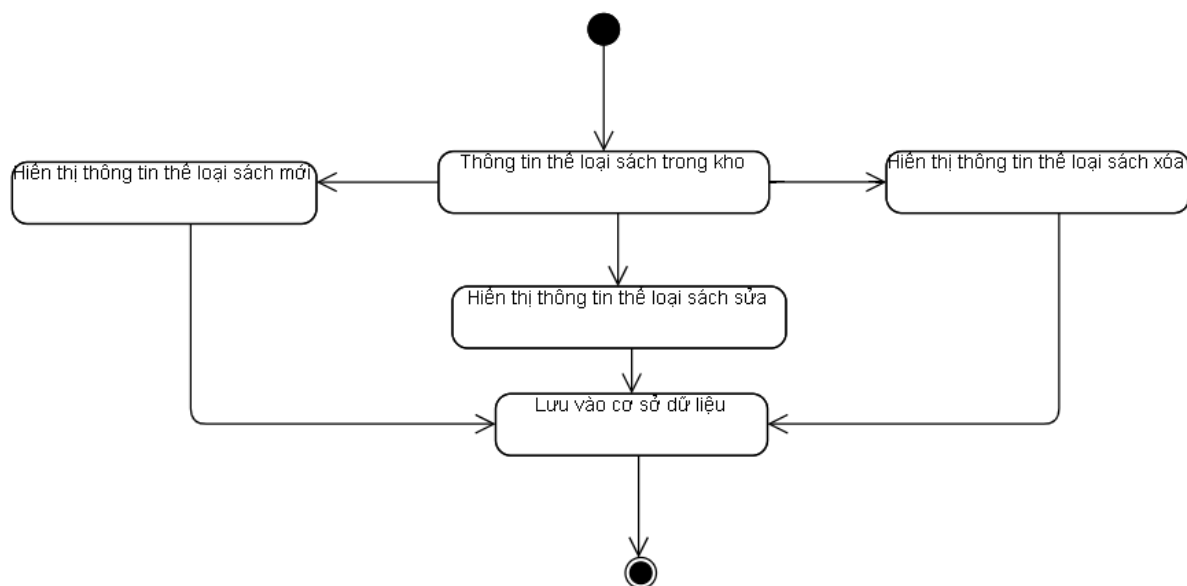
2. Quản lý khách hàng:



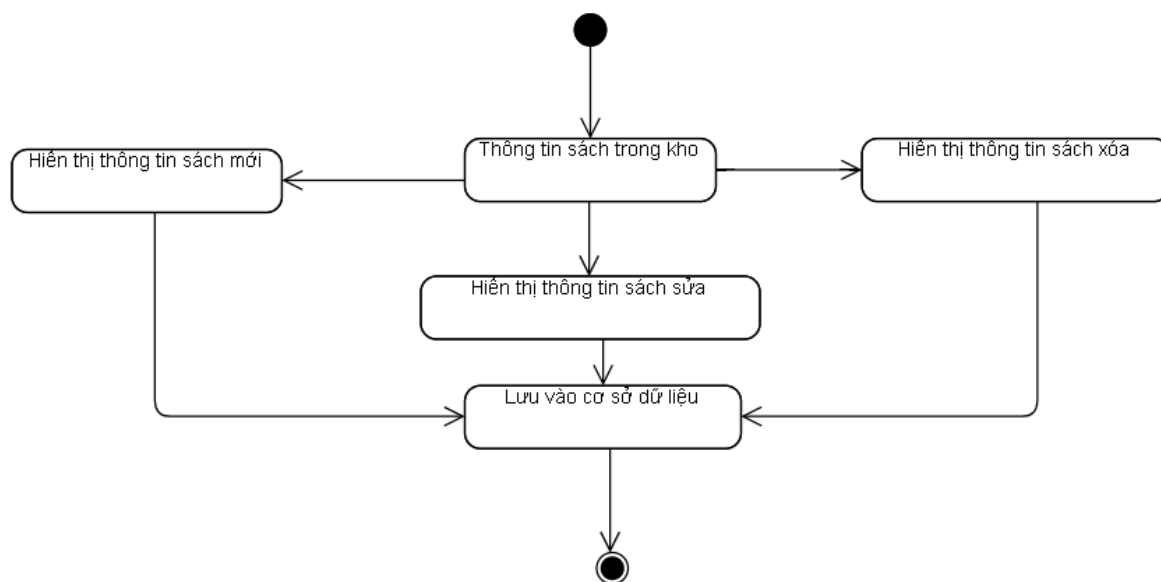
3. Quản lý nhân viên:

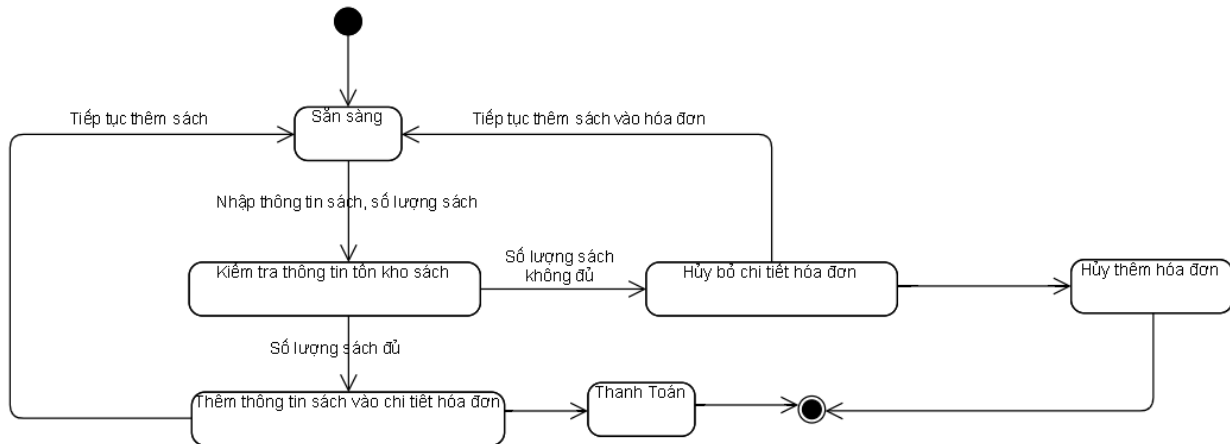
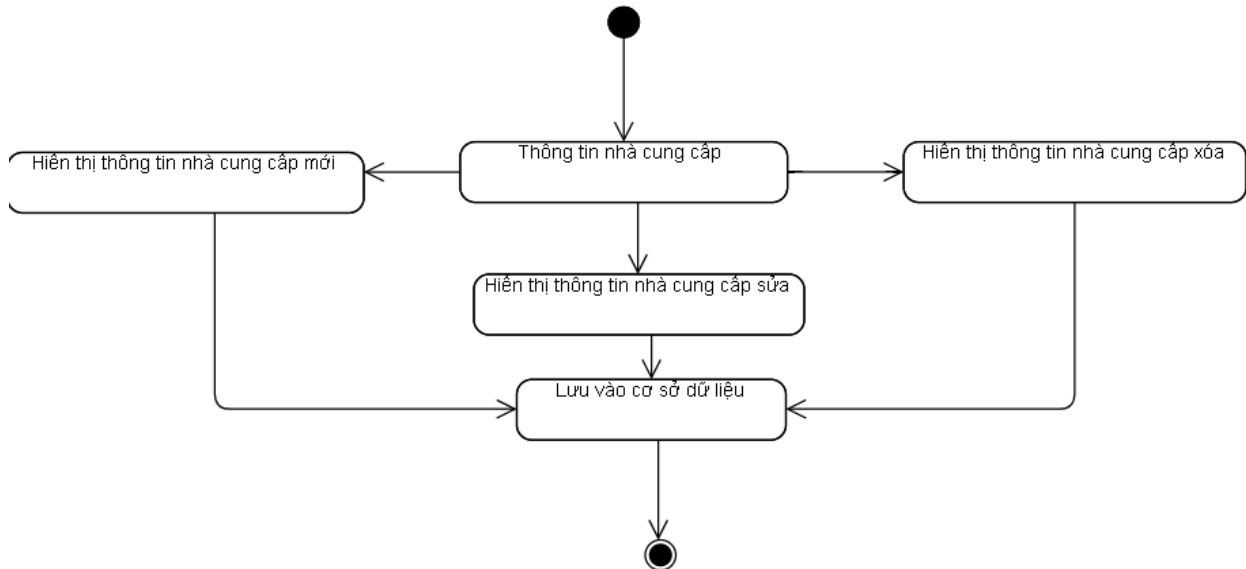


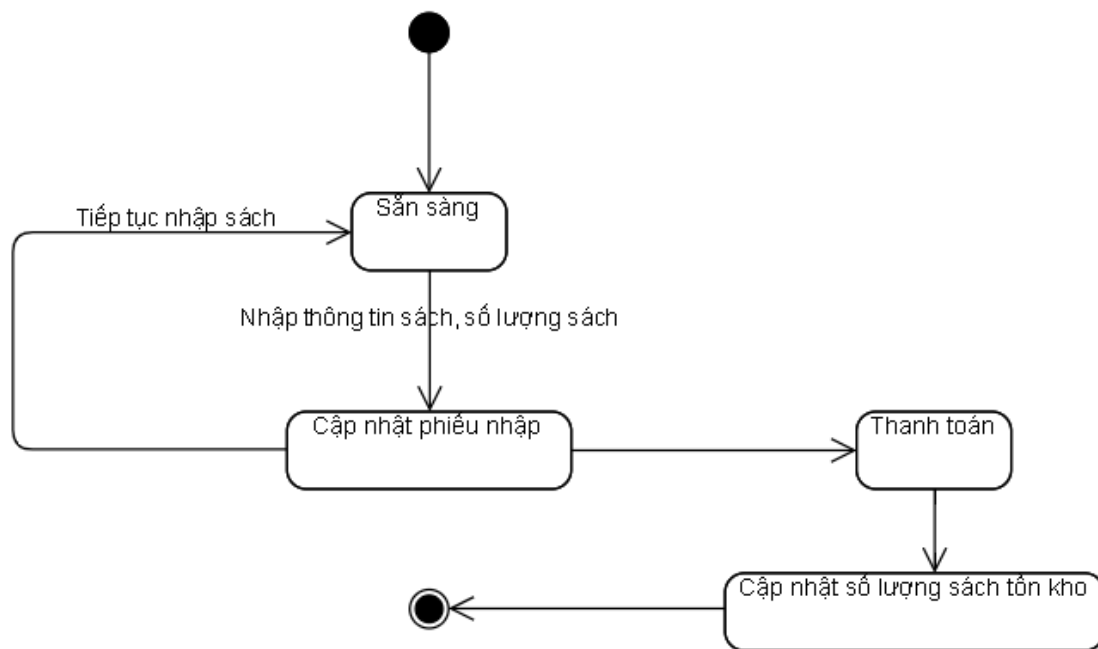
4. Quản lý thể loại sách



5. Quản lý sách

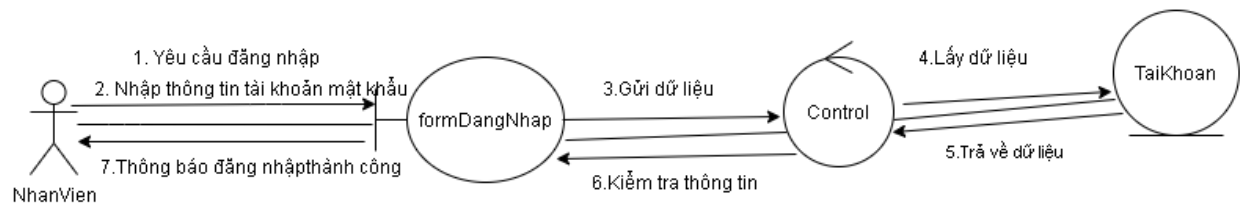


6. Lập hóa đơn:**7. Quản lý nhà cung cấp:****8. Quản lý nhập sách:**

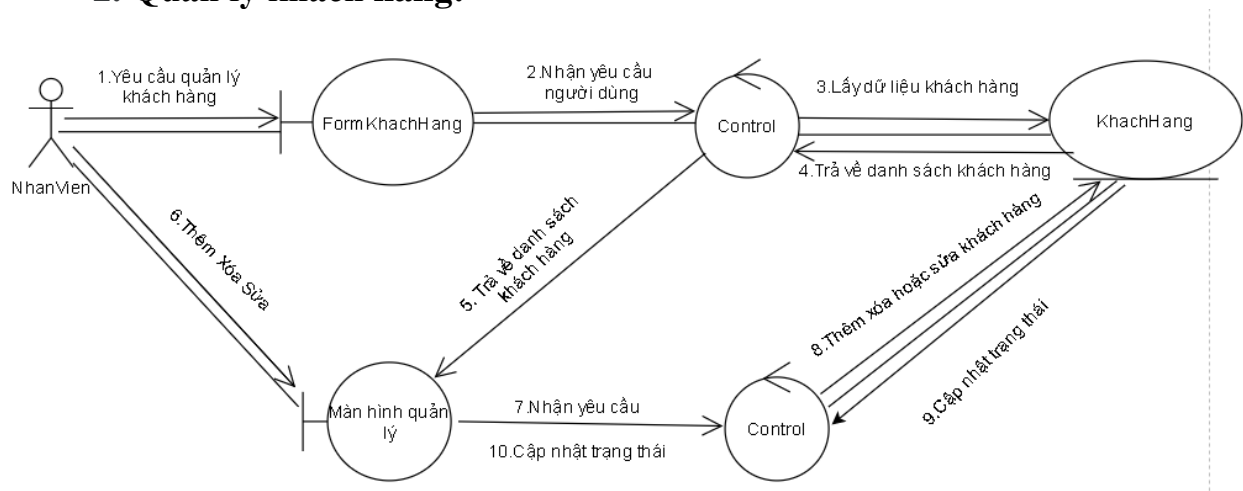


V – Biểu đồ cộng tác (collaboration diagram)

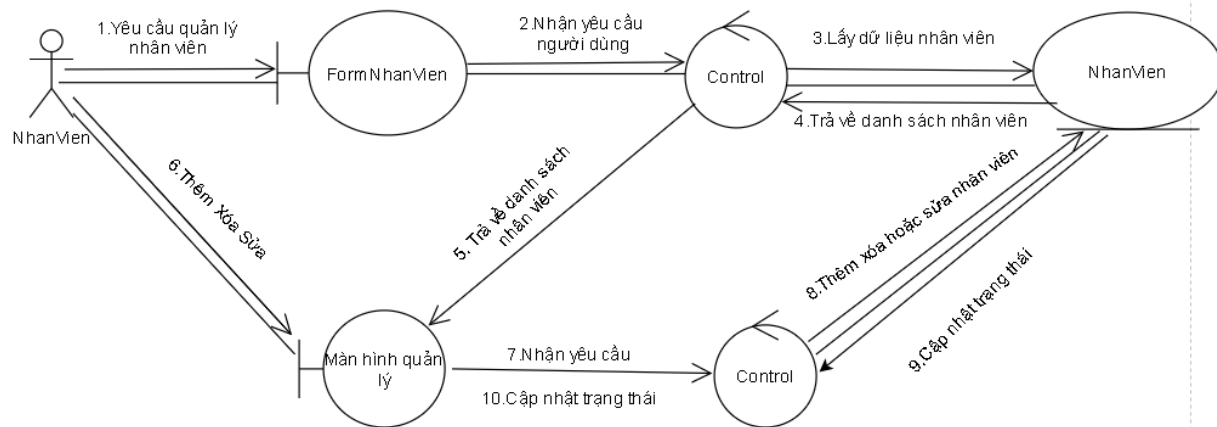
1. Chức năng đăng nhập:



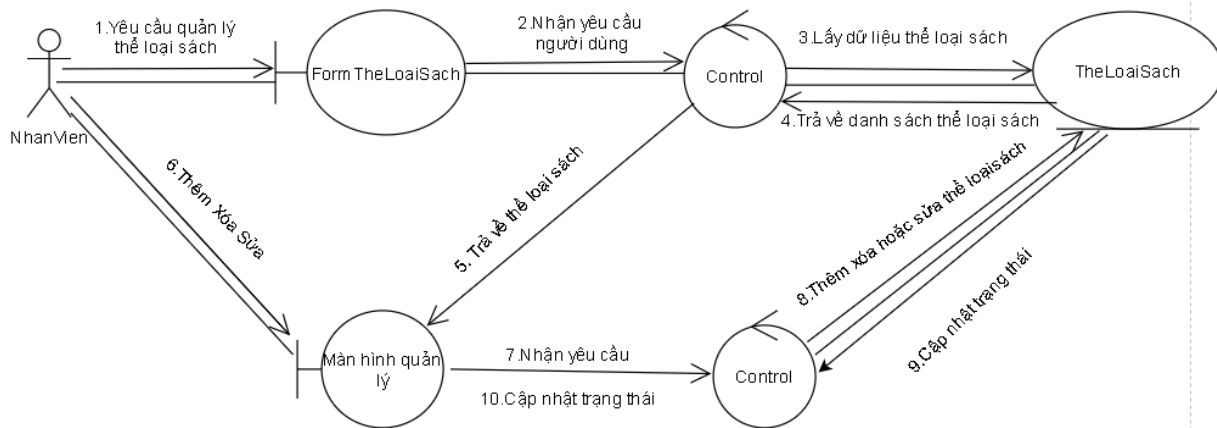
2. Quản lý khách hàng:



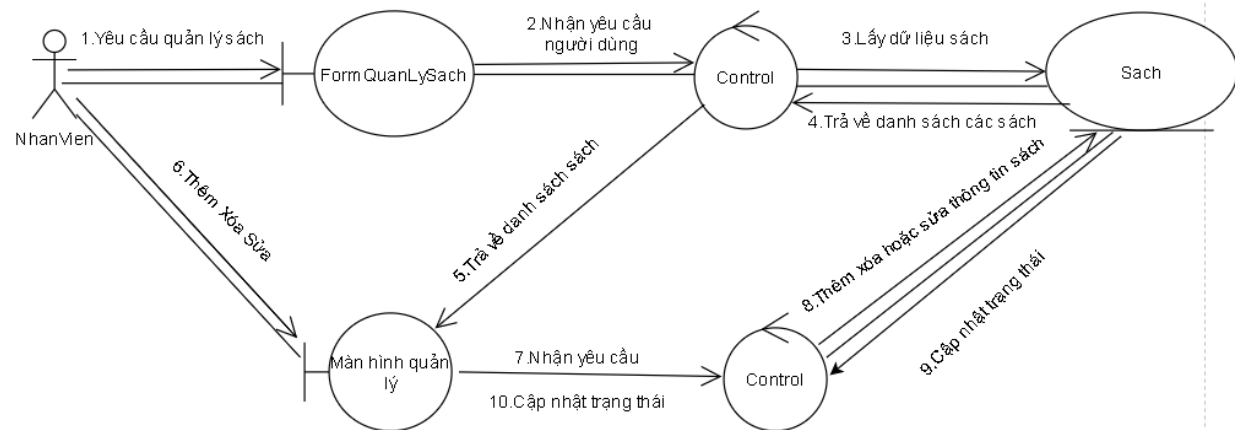
3. Quản lý nhân viên:



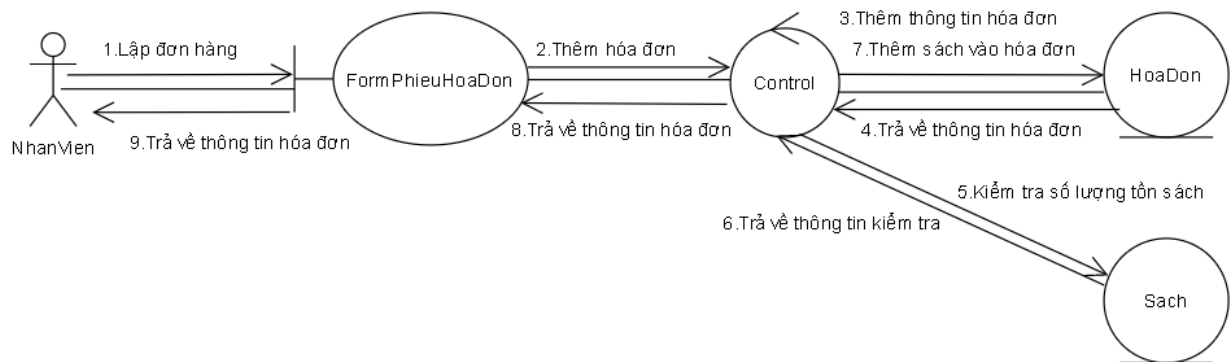
4. Quản lý thể loại sách:



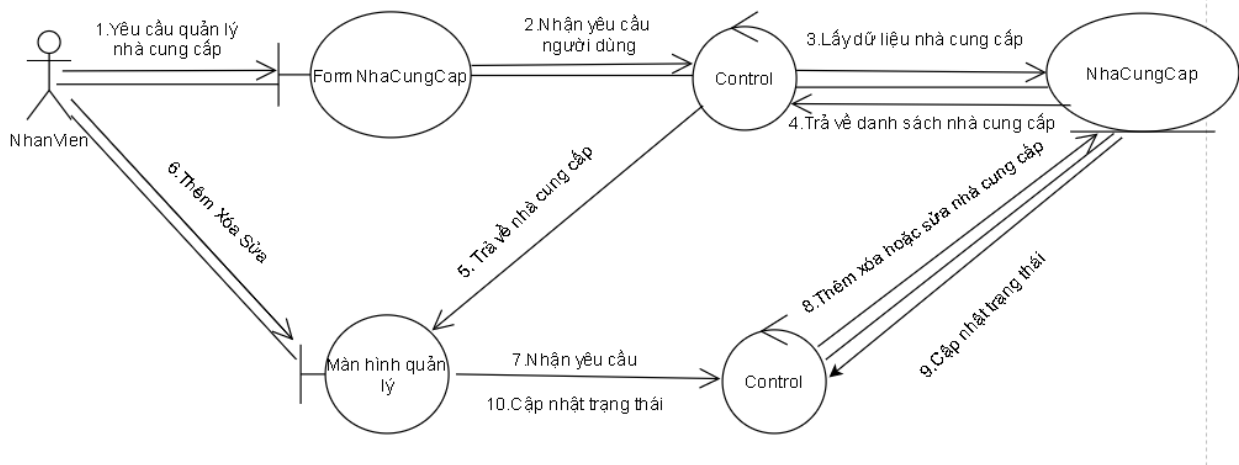
5. Quản lý sách:



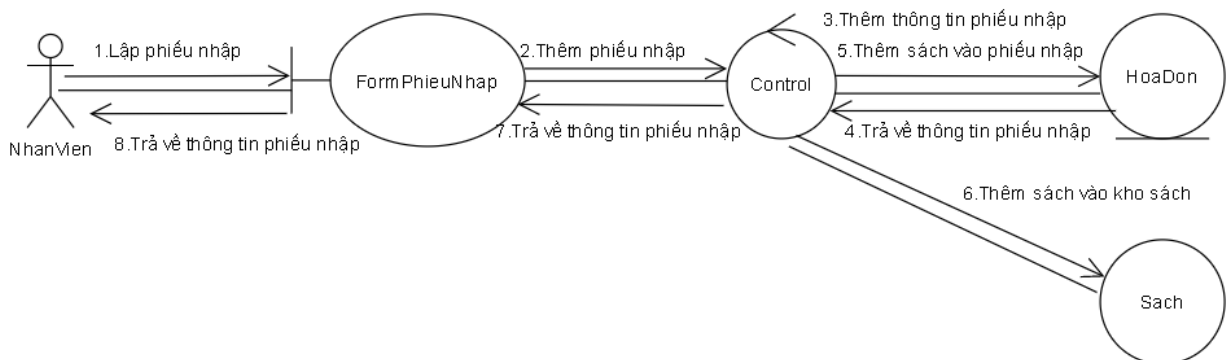
6. Lập hóa đơn:



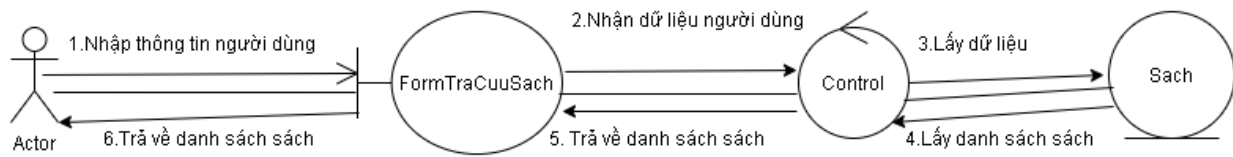
7. Quản lý nhà cung cấp:



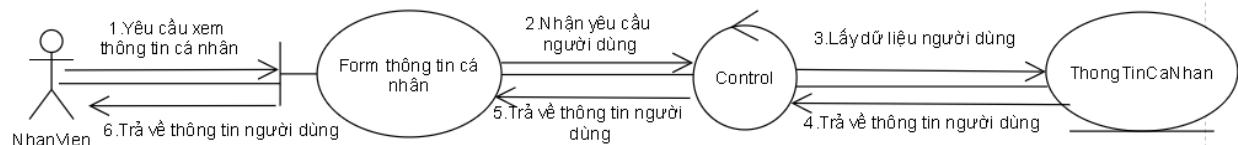
8. Phiếu nhập sách:



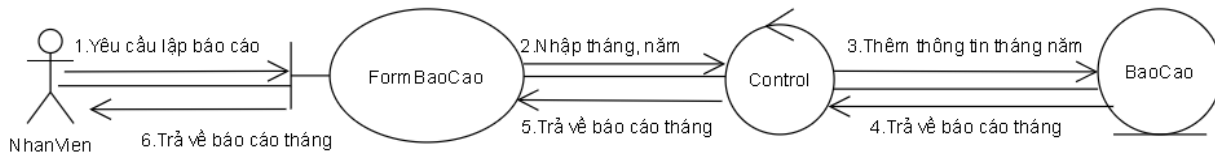
9. Tra cứu sách



10. Xem thông tin cá nhân:

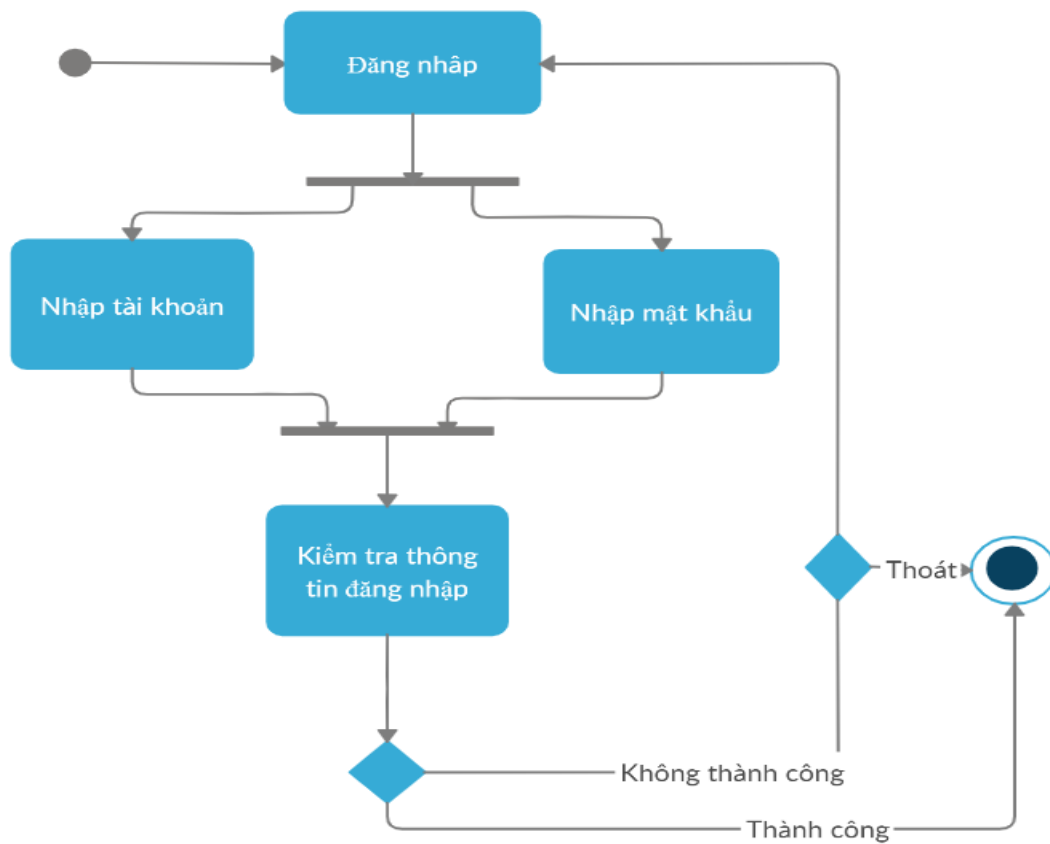


11. Báo cáo:



VI – Biểu đồ hoạt động (activity diagram)

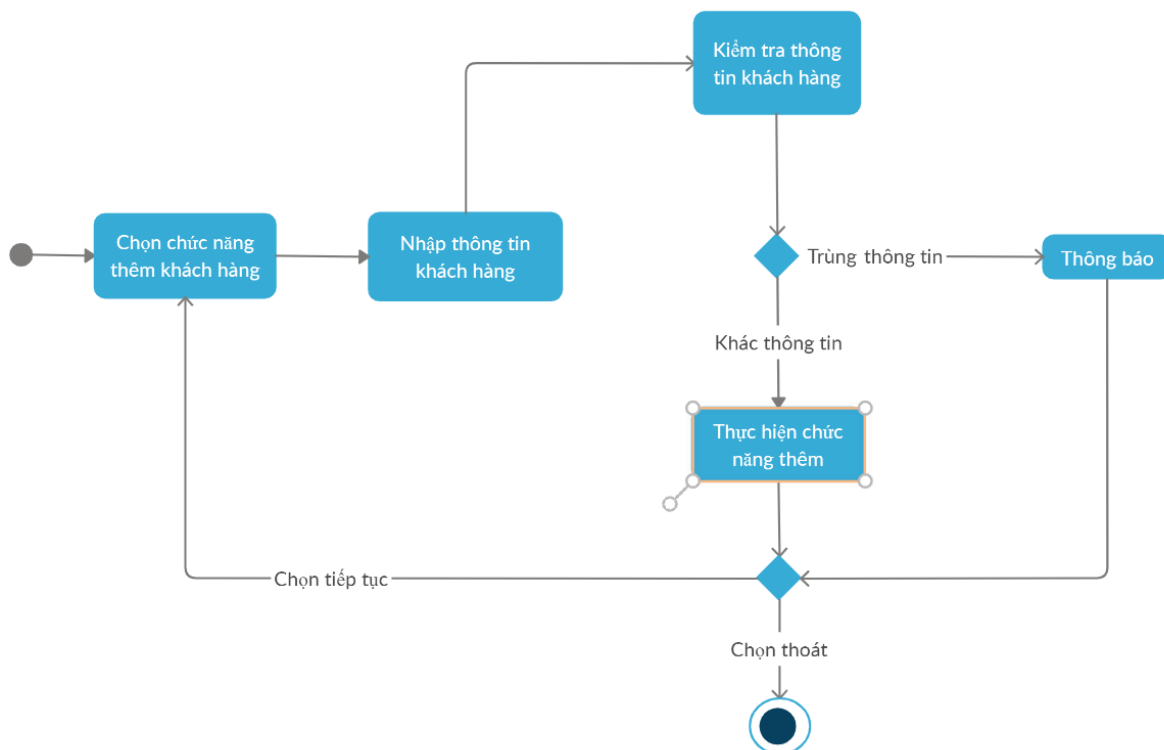
1. Chức năng đăng nhập:



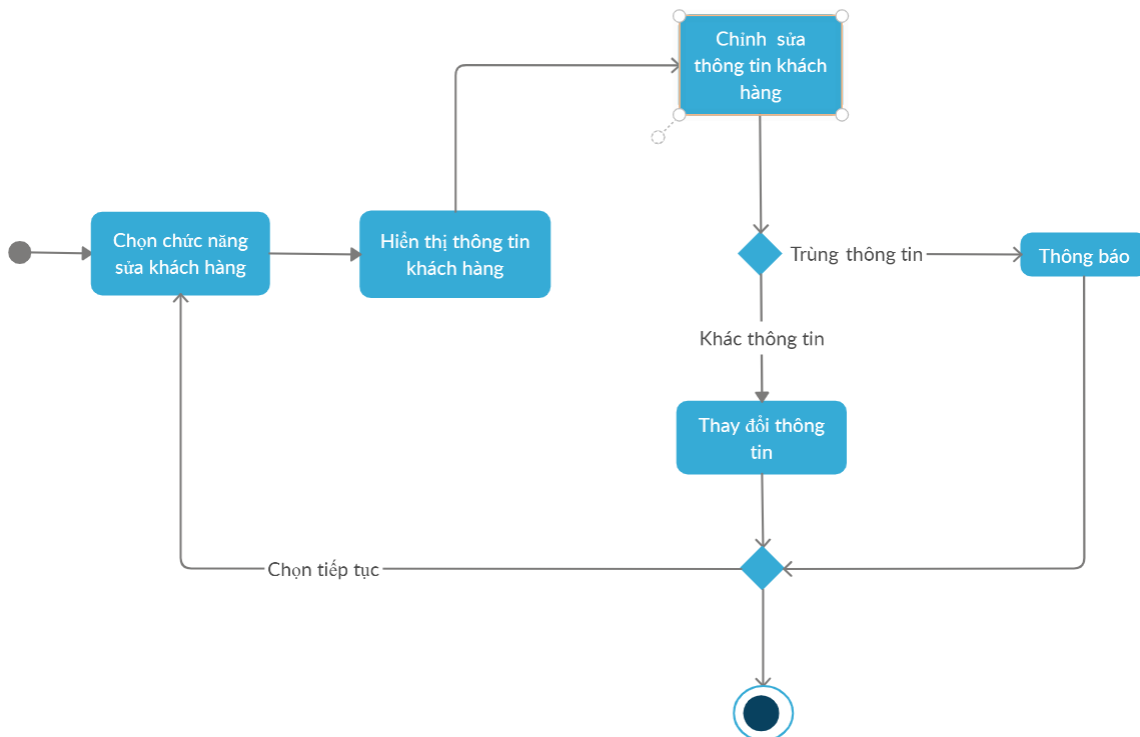
2. Quản lí khách hàng:

- Thêm khách: nhân viên có thể thêm mới khách hàng mới.
- Sửa thông tin khác: sửa thông tin khách hàng khi có thay đổi.
- Xóa khách: xóa khách hàng trong trường hợp được yêu cầu.

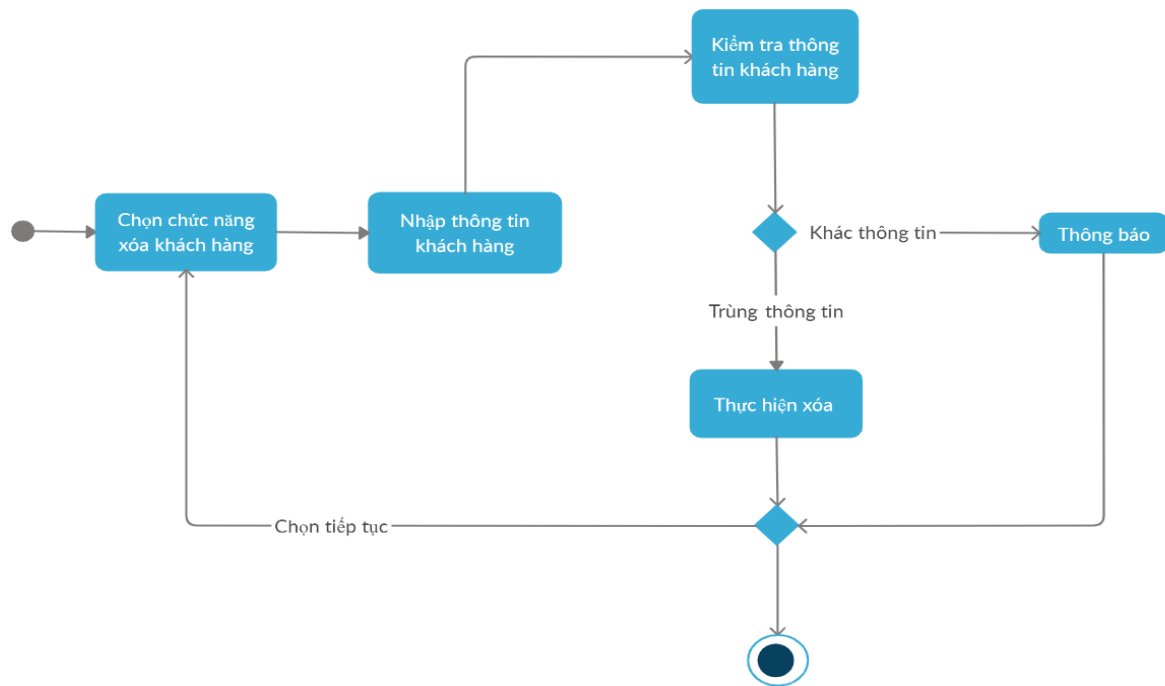
+ Biểu đồ hoạt động cho chức năng thêm khách hàng:



+ Biểu đồ hoạt động chức năng sửa khách hàng:



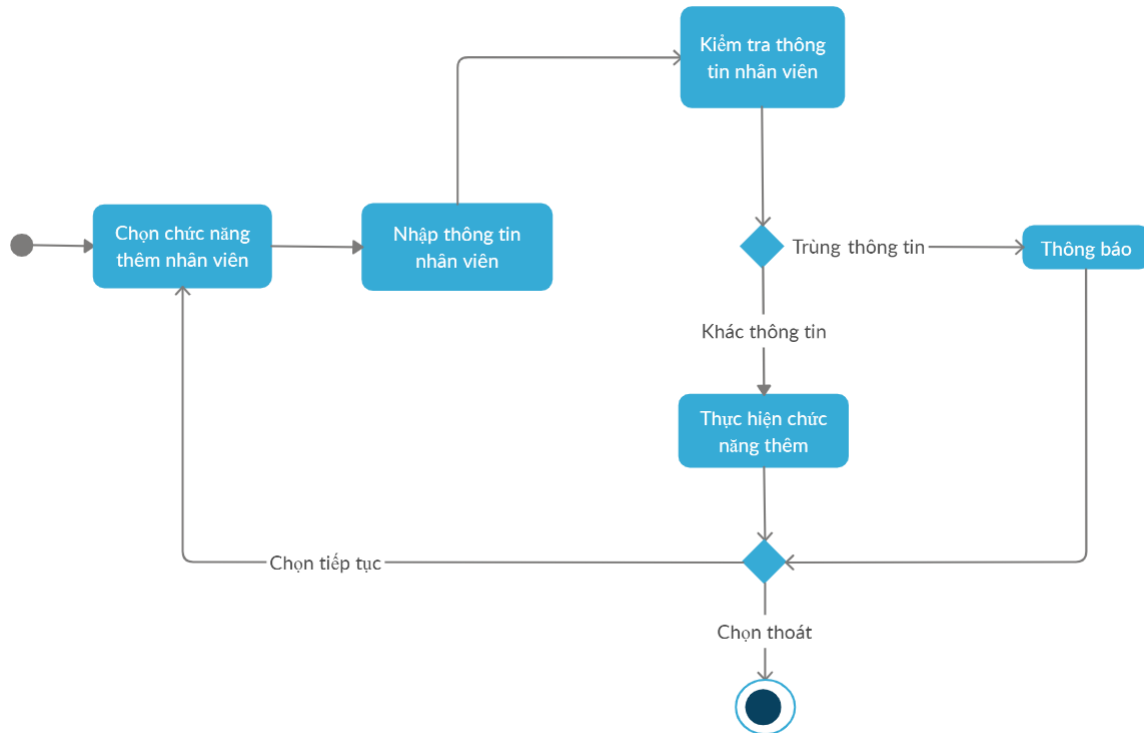
+ Biểu đồ hoạt động chức năng xóa nhân viên:



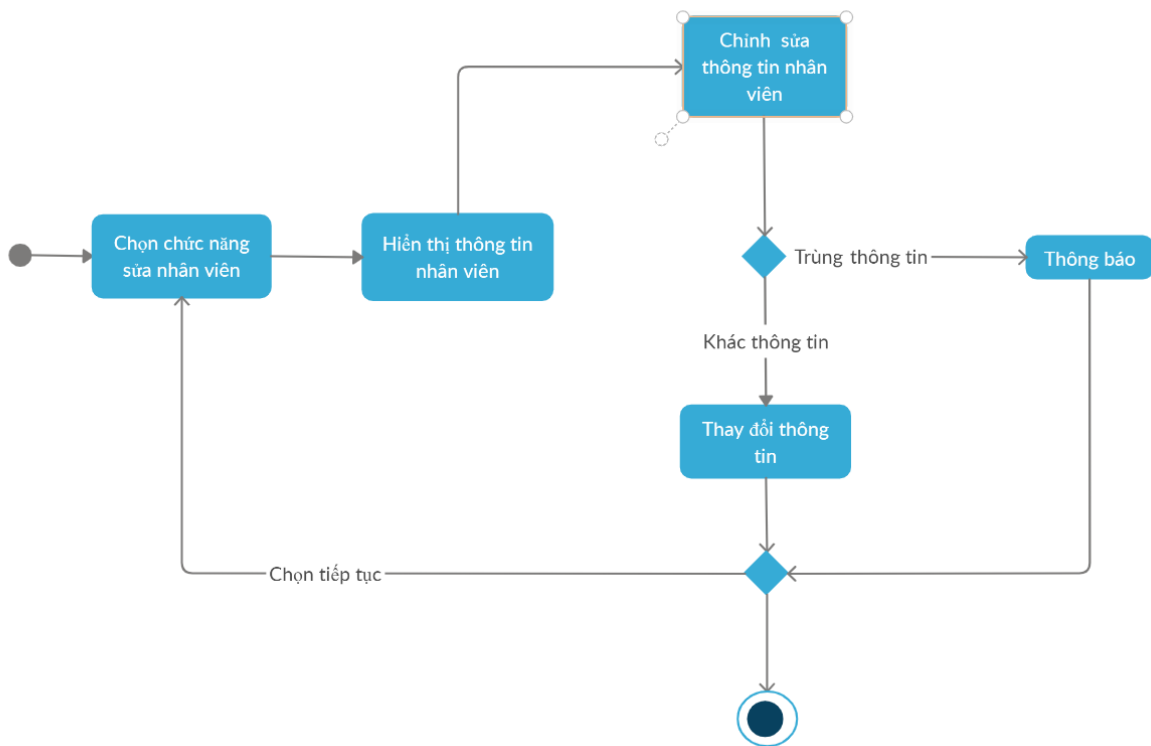
3. Quản lý nhân viên

- Thêm : Nhân viên có thể thêm nhân viên mới
- Sửa : Trong quá trình thêm có thể xảy ra lỗi hoặc có sự sai sót nên phải cho phép nhân viên sửa thông tin.
- Xóa : Xóa nhân viên khi nghỉ công việc, chuyển đơn vị khác.

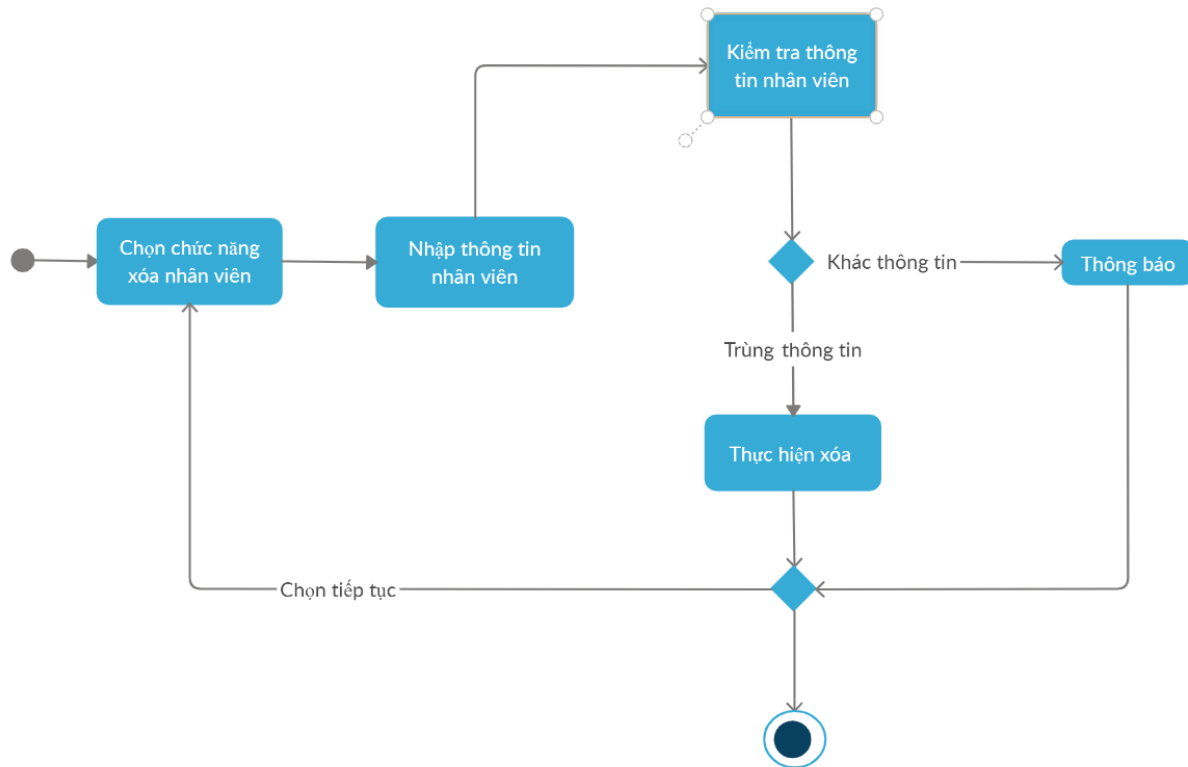
+ Biểu đồ hoạt động chức năng thêm nhân viên:



+ Biểu đồ hoạt động chức năng sửa nhân viên:



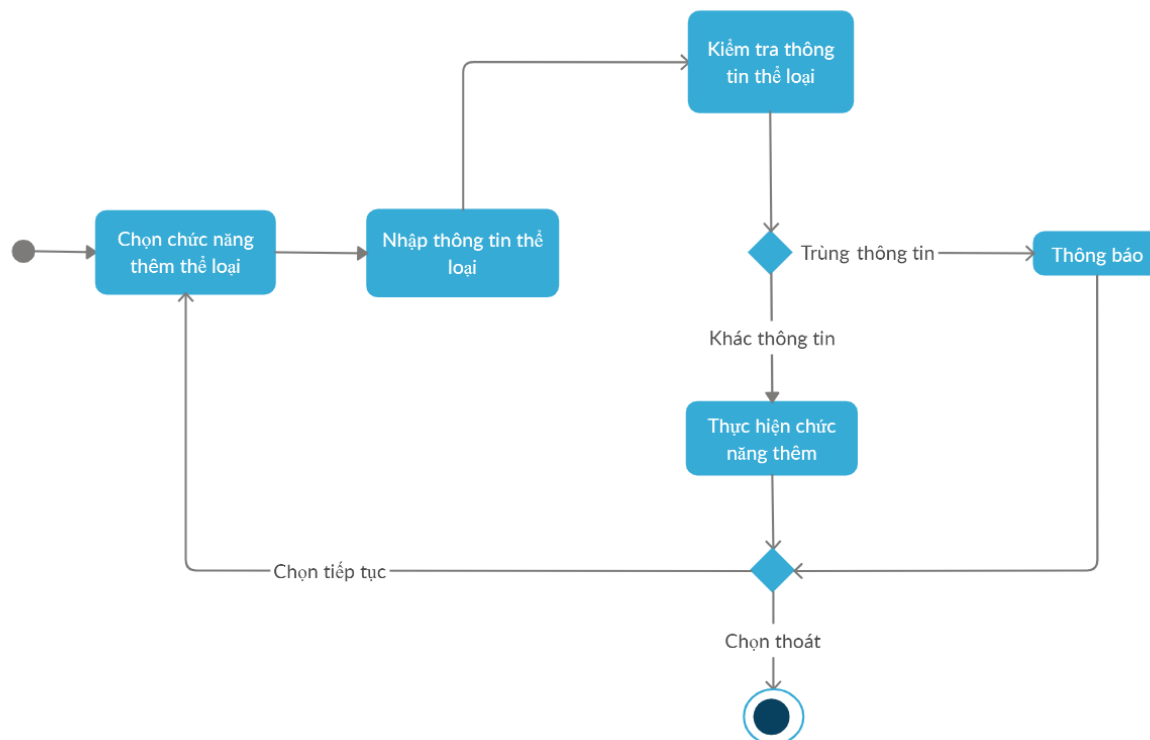
+ Biểu đồ hoạt động chức năng xóa nhân viên:



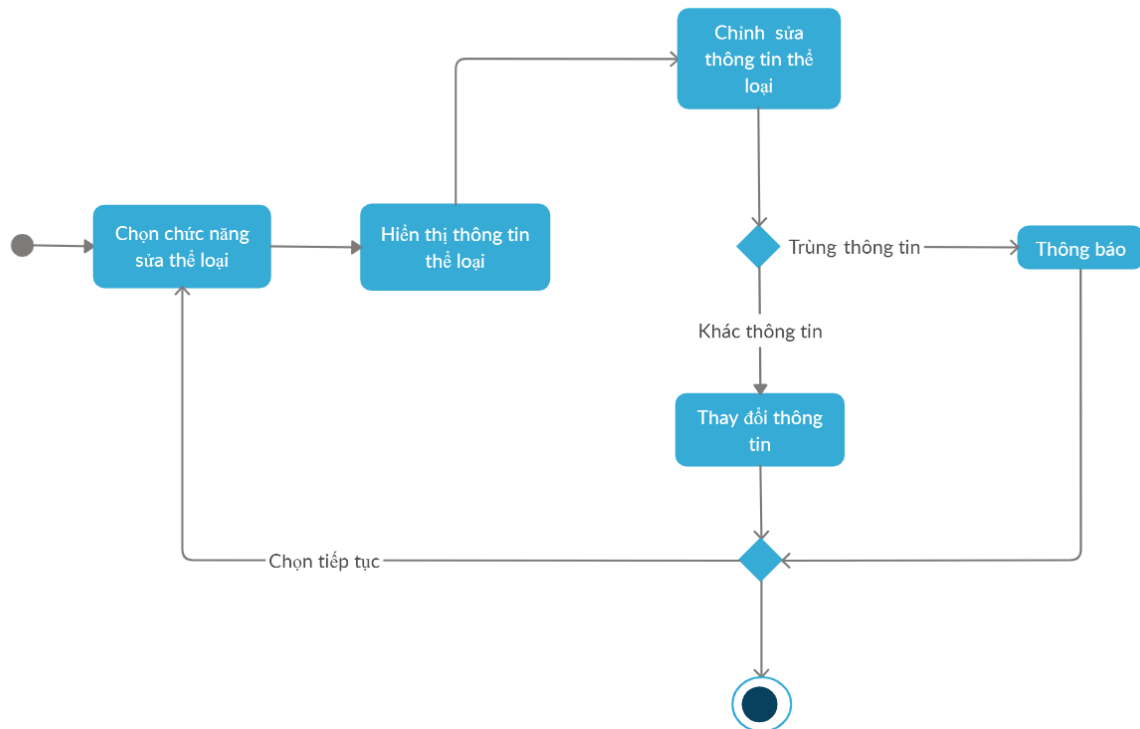
4. Quản lý thể loại :

- Thêm : Nhân viên có thể thêm thể loại mới.
- Sửa : Trong quá trình thêm có thể xảy ra lỗi hoặc có sự sai sót nên phải cho phép nhân viên sửa thông tin.
- Xóa : Xóa thể loại khi sách không còn lưu hành, ngừng bán.

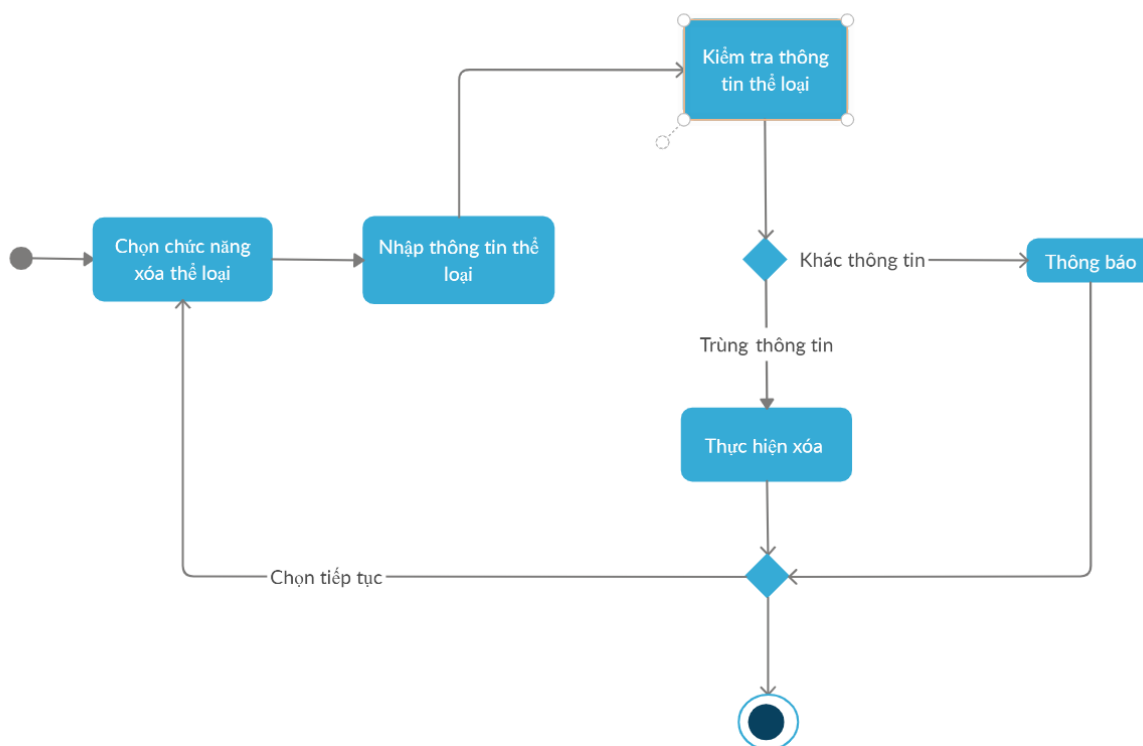
+ Biểu đồ hoạt động chức năng thêm thể loại :



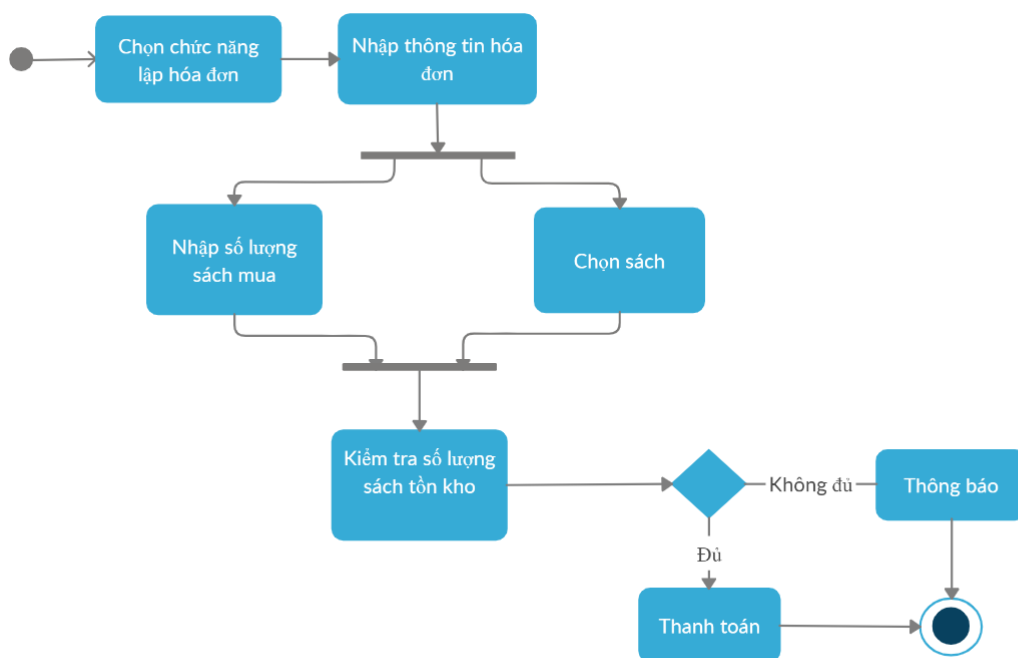
+ Biểu đồ hoạt động chức năng sửa thẻ loại :



+ Biểu đồ hoạt động chức năng xóa thẻ loại :



6. Lập hóa đơn :

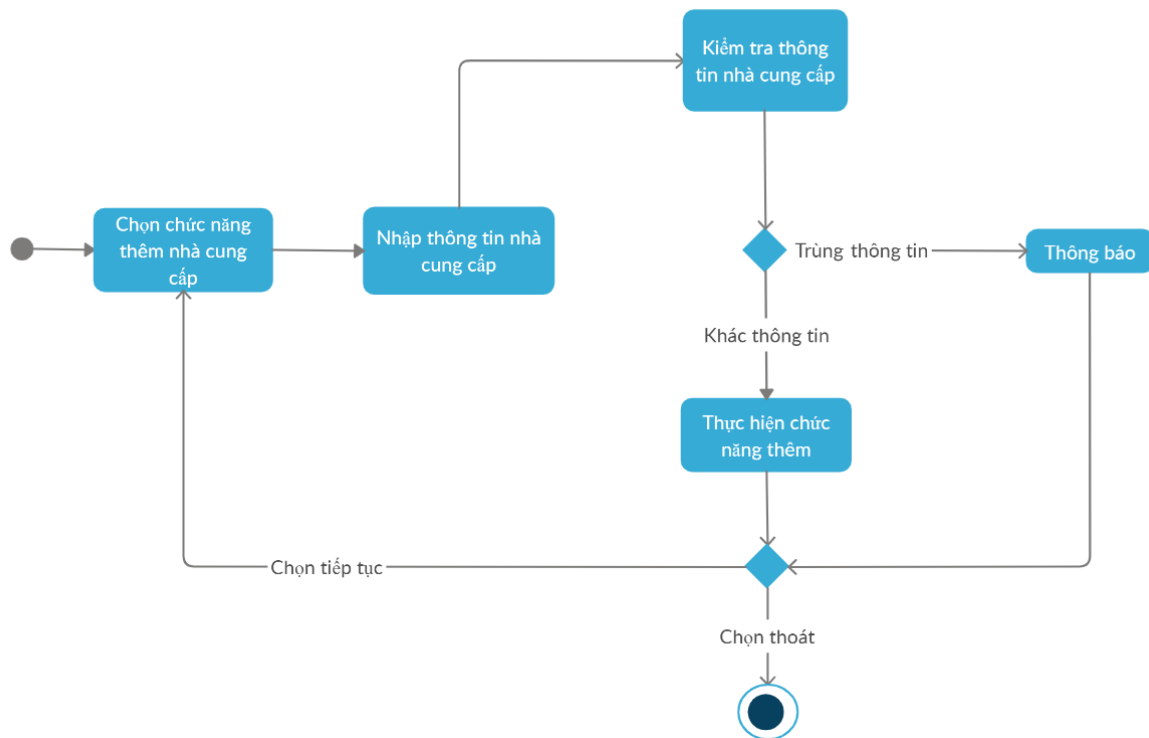


7. Quản lí nhà cung cấp:

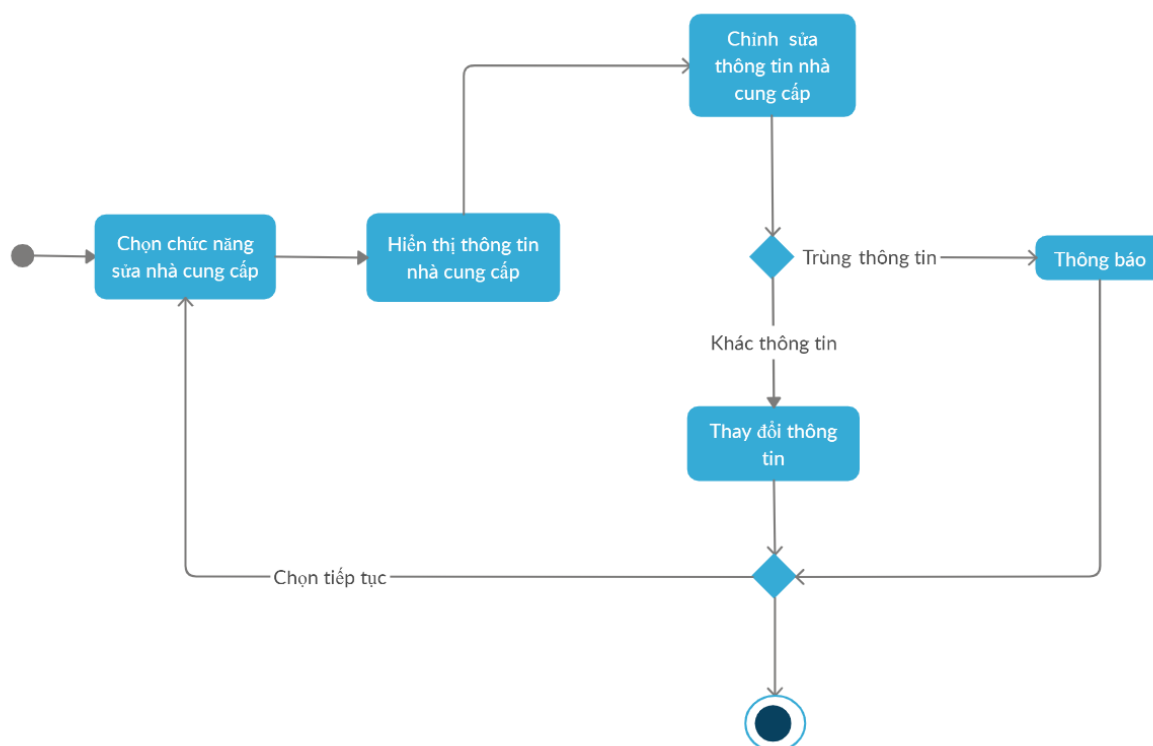
- Thêm : Nhân viên có thể thêm nhà cung cấp mới.

- Sửa : Trong quá trình thêm có thể xảy ra lỗi hoặc có sự sai sót nên phải cho phép nhân viên sửa thông tin.
- Xóa : Xóa nhà cung cấp khi không còn hợp tác.

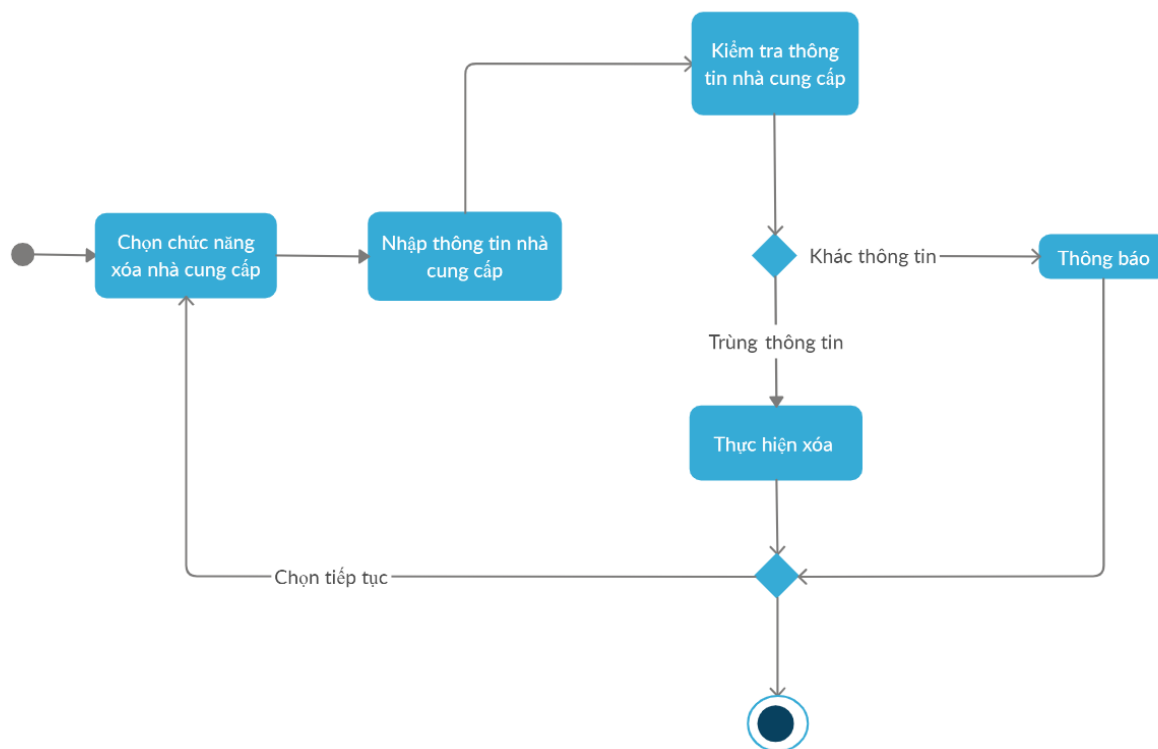
+ Biểu đồ hoạt động chức năng thêm nhà cung cấp :



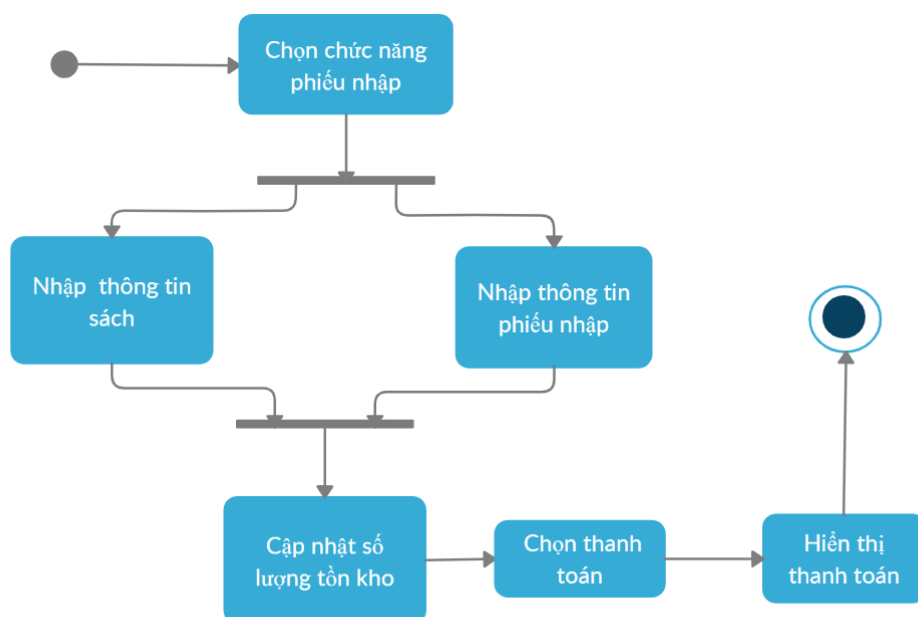
+ Biểu đồ hoạt động chức năng sửa nhà cung cấp:



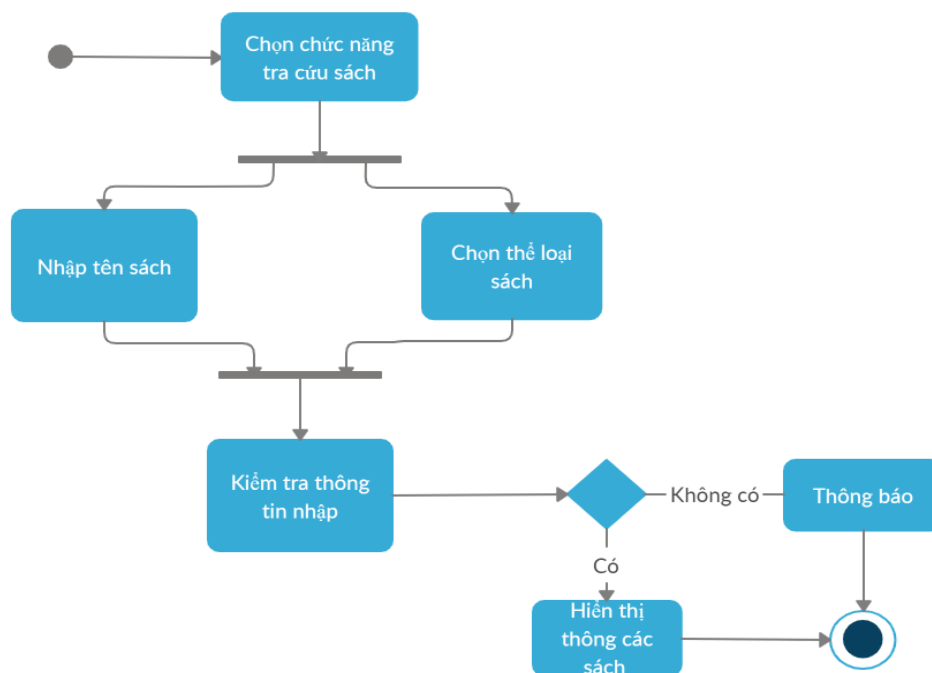
+ Biểu đồ hoạt động chức năng xóa nhà cung cấp:

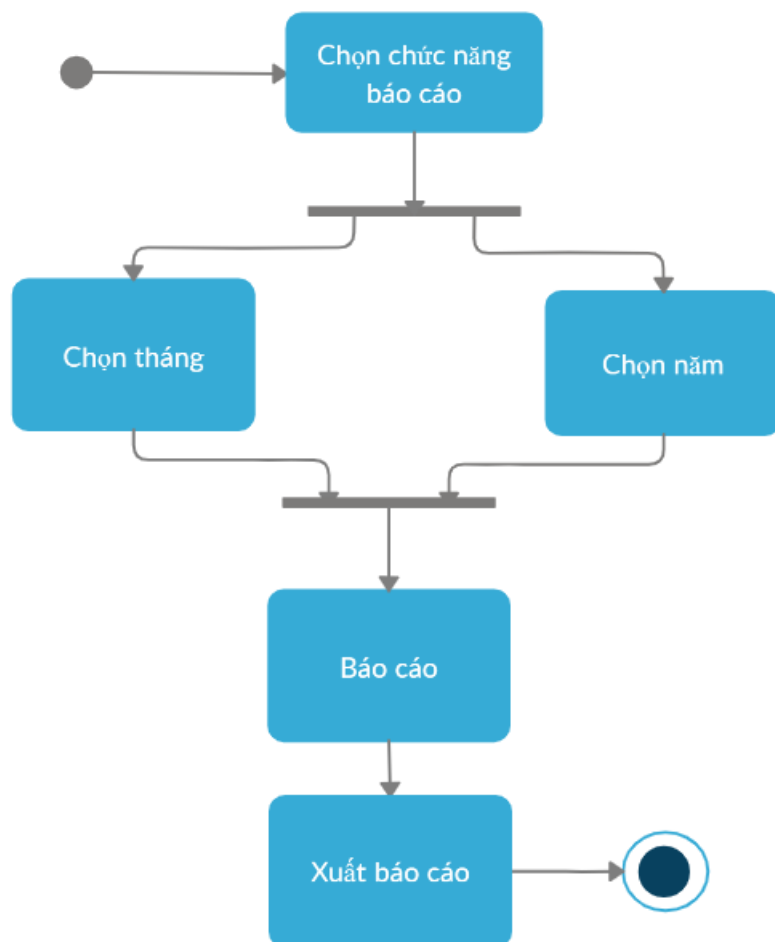


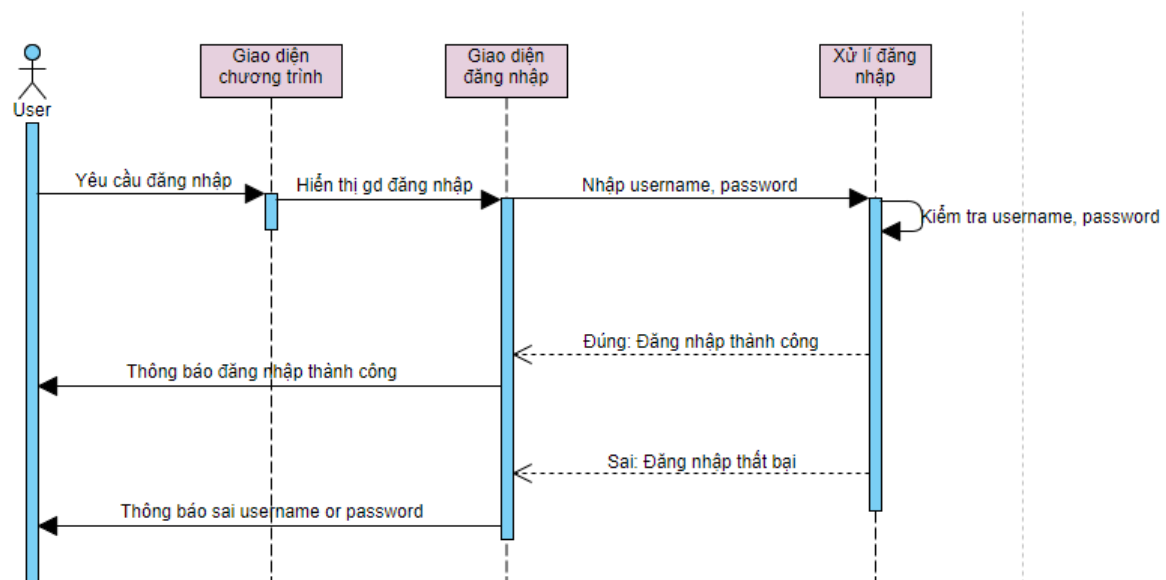
8. Phiếu nhập sách :



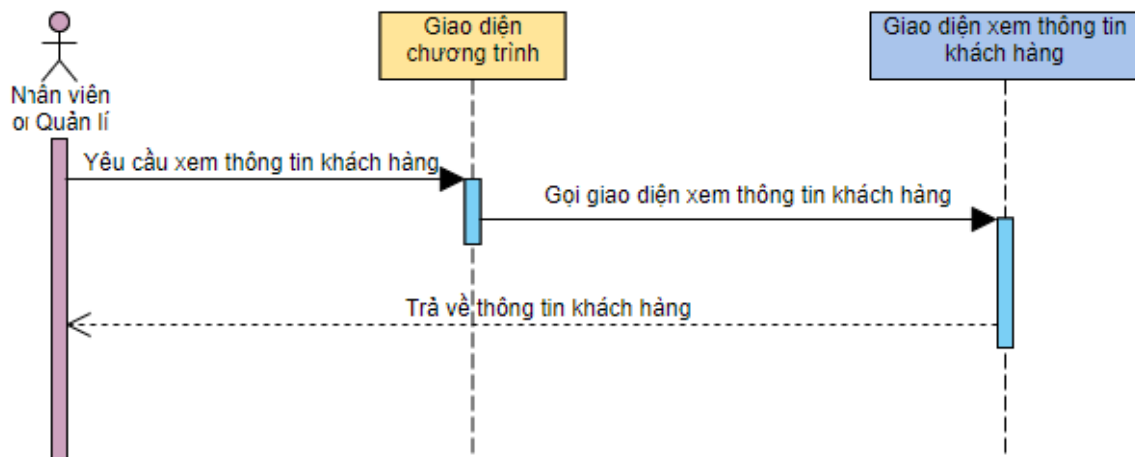
9. Tra cứu sách :



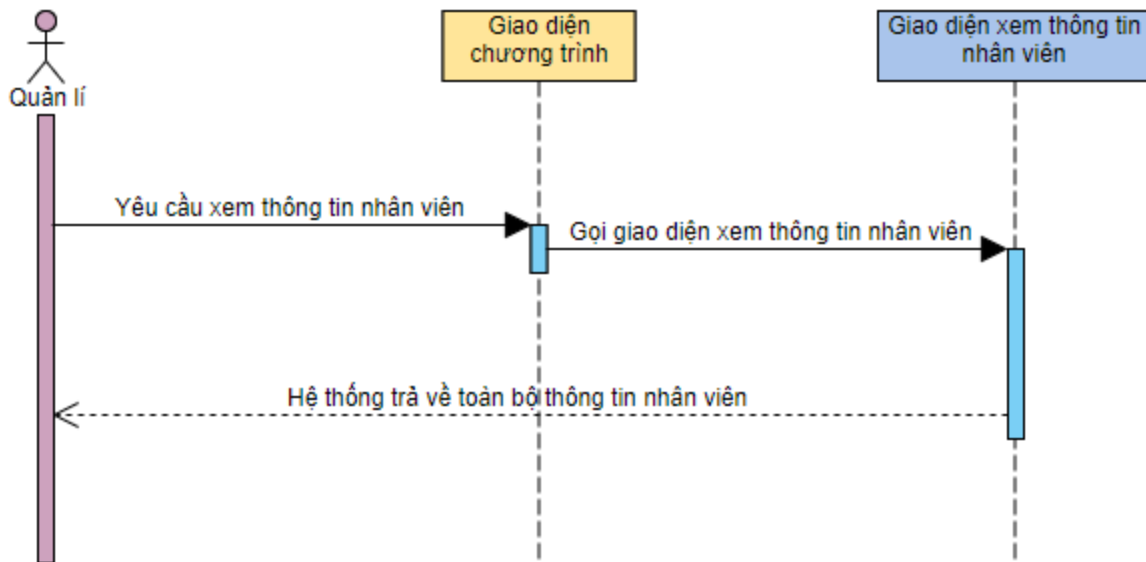
10. Báo cáo :**VII. Biểu đồ tuần tự (sequence diagram)****1. Đăng nhập**



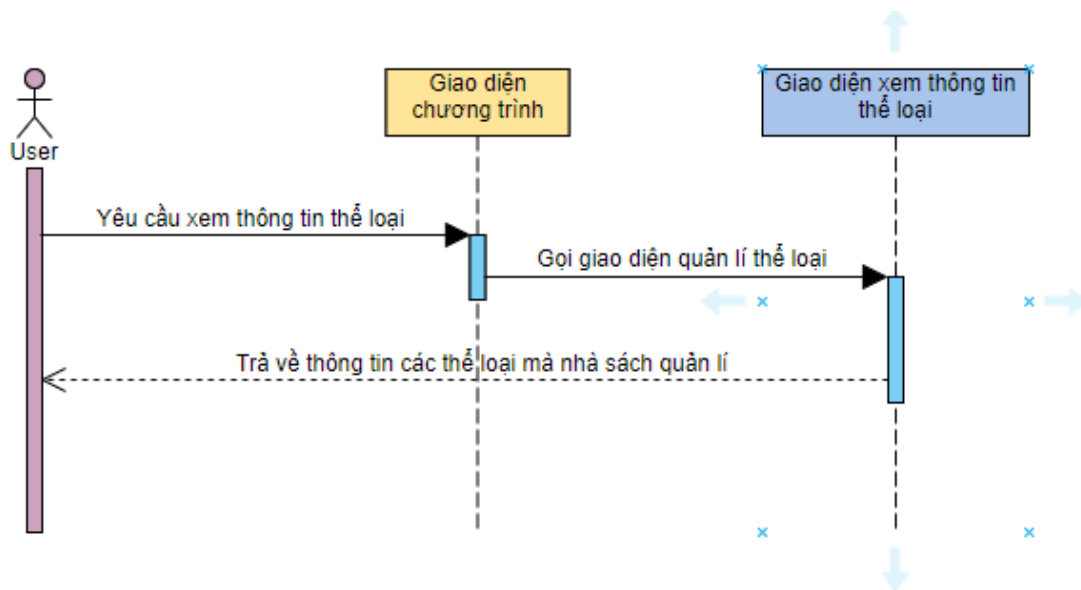
2. Quản lý khách hàng:



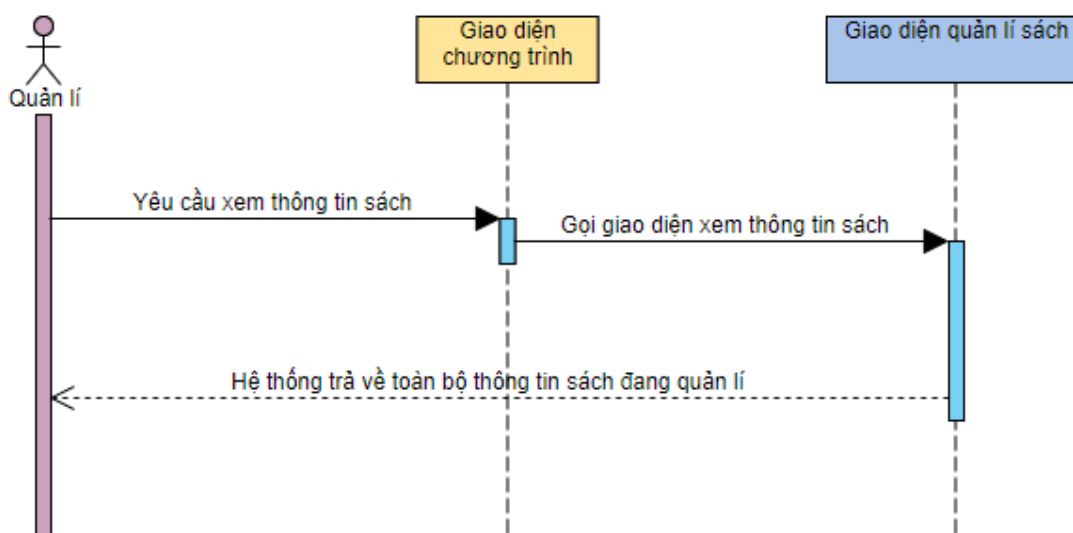
3. Quản lý nhân viên:



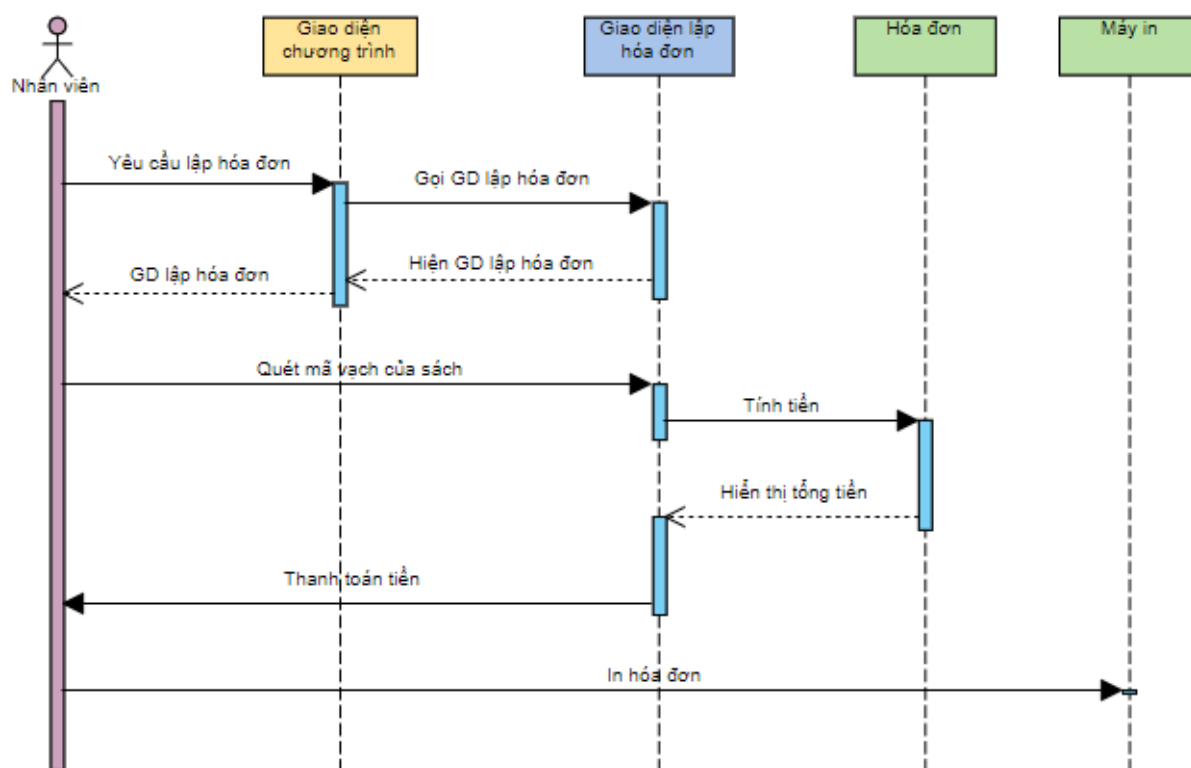
4. Quản lý thể loại:



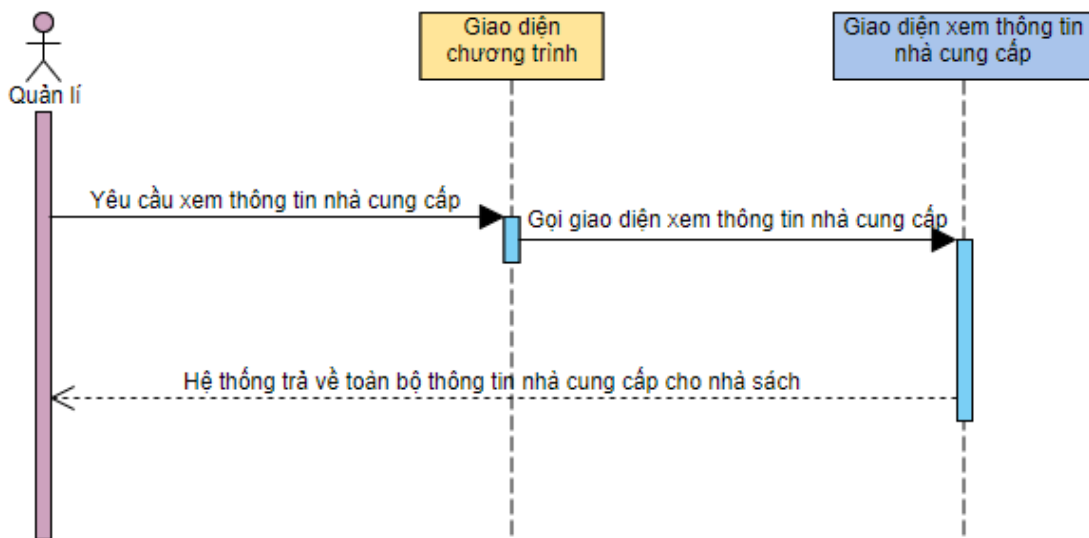
5. Quản lý sách:



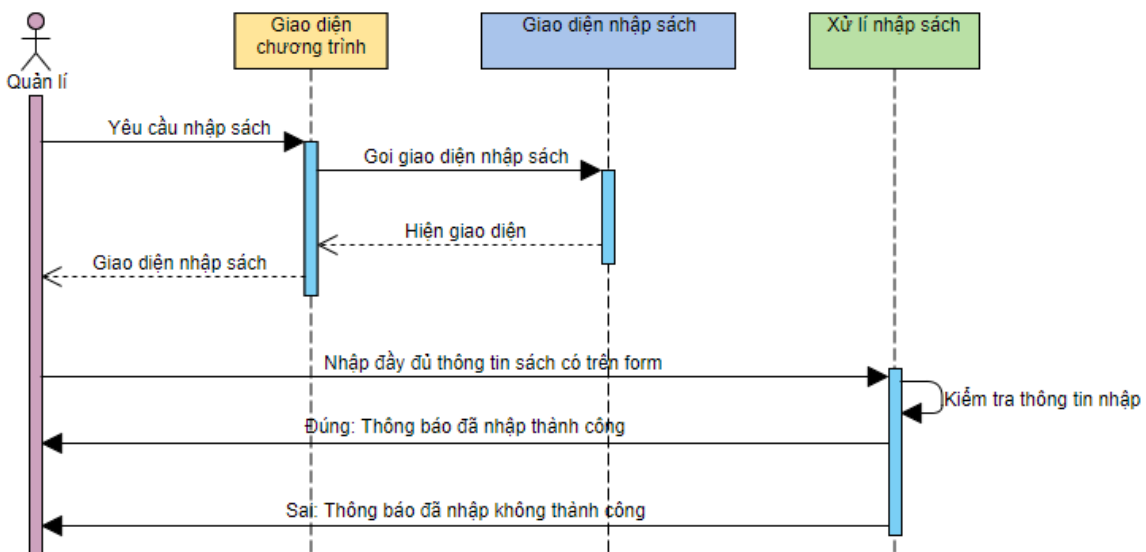
6. Lập hóa đơn:



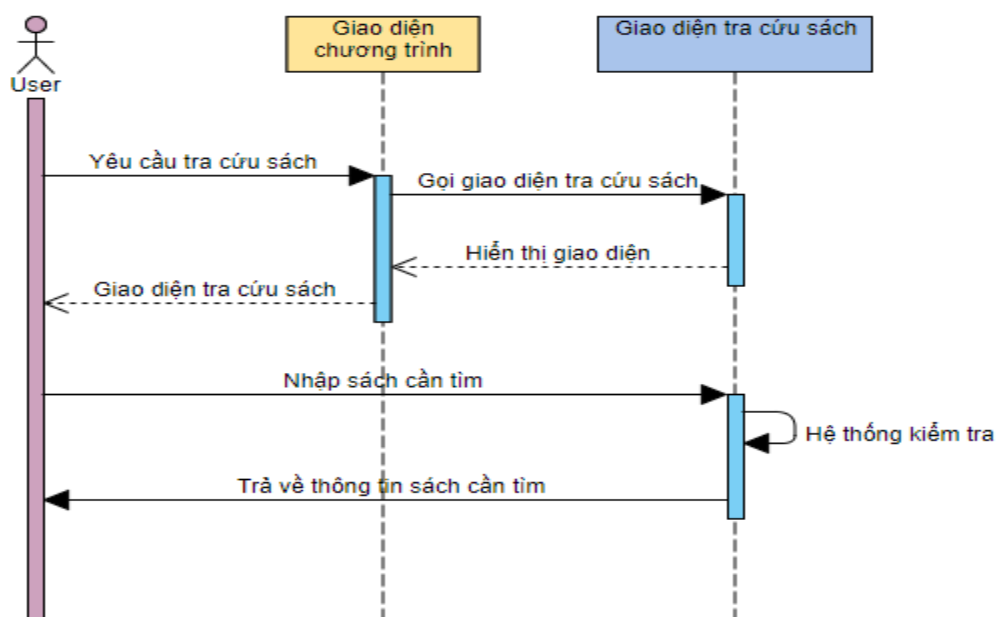
7. Quản lý nhà cung cấp:



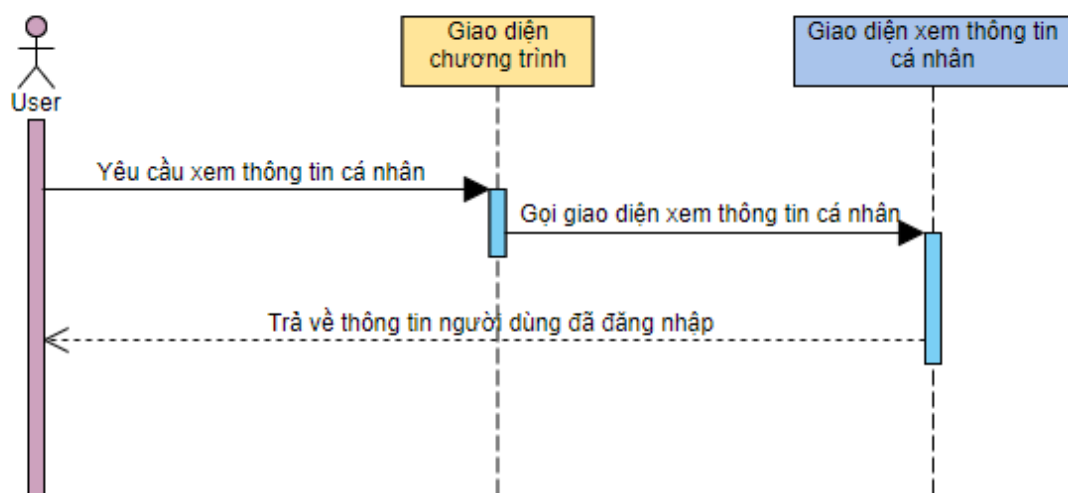
8. Nhập sách:



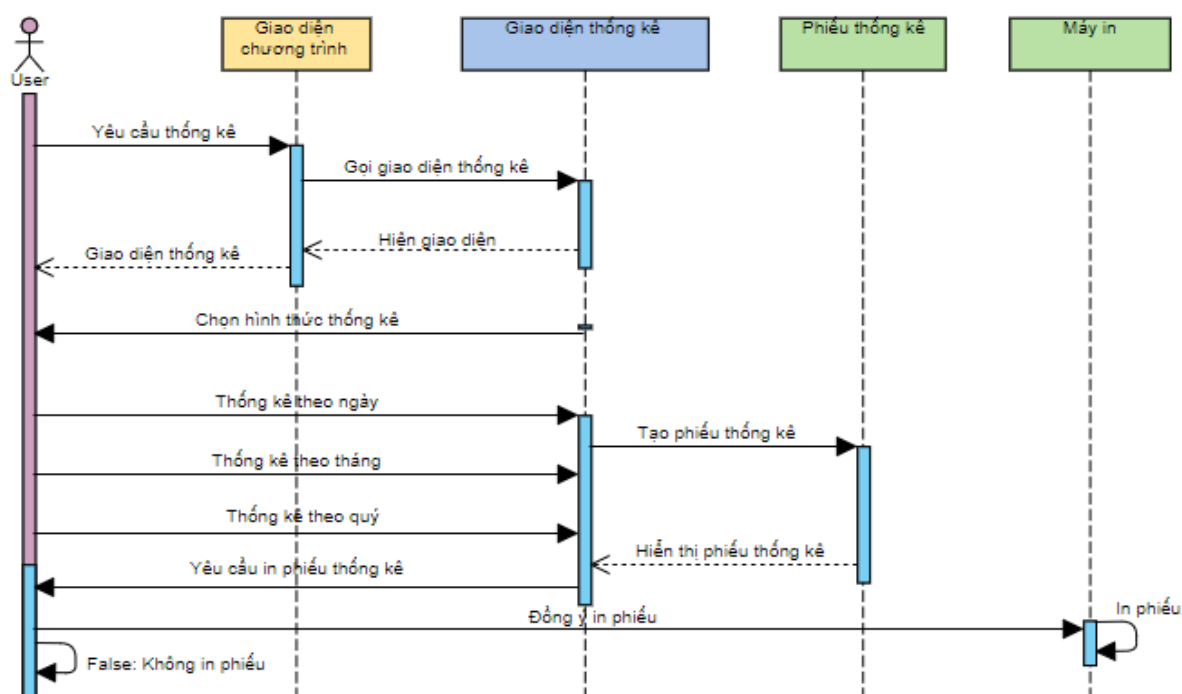
9. Tra cứu sách



10. Xem thông tin cá nhân:



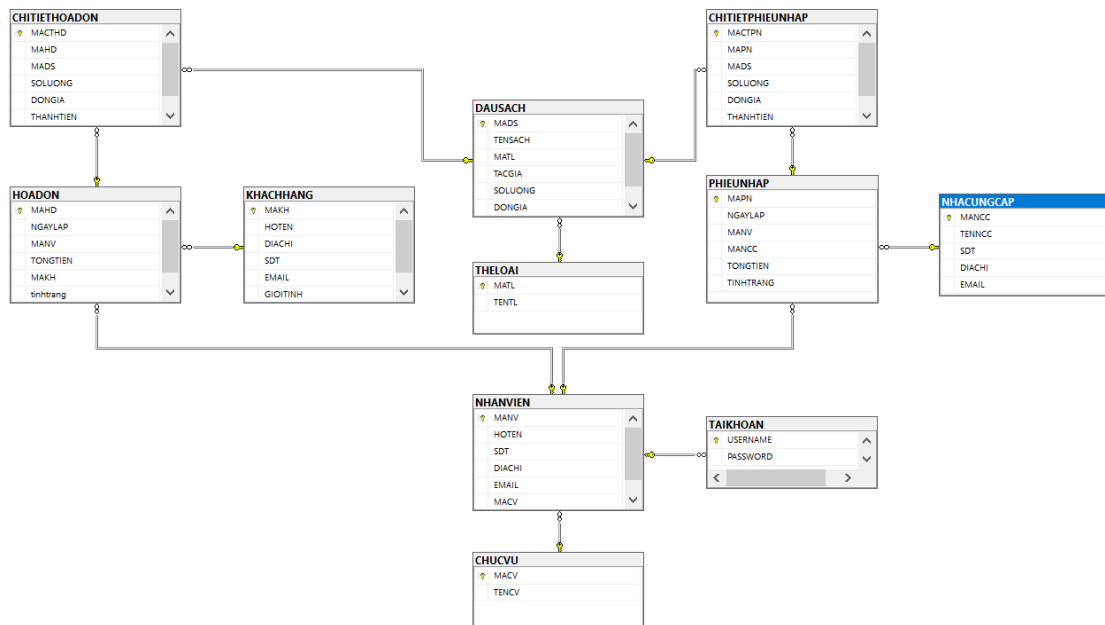
11. Báo cáo:



CHƯƠNG 3: HIỆN THỰC

I – Trình bày mô tả cơ sở dữ liệu của phần mềm

1. Sơ đồ logic:



Danh sách các bảng dữ liệu (Table) trong sơ đồ

STT	Tên bảng dữ liệu	Diễn giải
1	NHANVIEN	Nhân viên
2	KHACHHANG	Khách hàng
3	HOADON	Hóa đơn
4	CHITIETHOADON	Chi tiết hóa đơn
5	PHIEUNHAP	Phiếu nhập
6	CHITIETPHIEUNHAP	Chi tiết phiếu nhập
7	NHACUNGCAP	Nhà cung cấp
8	DAUSACH	Đầu sách

9	THELOAI	Thể loại
10	CHUCVU	Chức vụ
11	TAIKHOAN	Tài khoản

2. Mô tả từng dòng dữ liệu

Bảng NHANVIEN

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MANV	int	Mã nhân viên	Khóa chính
2	HOTEN	nvarchar(100)	Họ tên	
3	SDT	varchar	Số điện thoại	
4	DIACHI	nvarchar(100)	Địa chỉ	
5	EMAIL	varchar(100)	Email	
6	MACV	varchar(20)	Mã chức vụ	Khóa ngoại

Bảng KHACHHANG

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MAKH	varchar(20)	Mã khách hàng	Khóa chính
2	HOTEN	nvarchar(100)	Họ tên	
3	DIACHI	nvarchar(100)	Địa chỉ	
4	SDT	varchar(15)	Số điện thoại	
5	EMAIL	varchar(100)	Email	
8	GIOITINH	nvarchar(10)	Giới tính	

Bảng HOADON

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MAHD	int	Mã hóa đơn	Khóa chính

2	NGAYLAP	date	Ngày lập	
3	MANV	int	Mã nhân viên	Khóa ngoại
4	TONGTIEN	int	Tổng tiền	

Bảng CHITIETHOADON

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MACTHD	int	Mã chi tiết hóa đơn	Khóa chính
2	MAHD	int	Mã hóa đơn	Khóa ngoại
3	MADS	int	Mã đầu sách	Khóa ngoại
4	SOLUONG	int	Số lượng	
5	DONGIA	int	Đơn giá	
6	THANHTIEN	int	Thành tiền	

Bảng PHIEUNHAP

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MAPN	int	Mã phiếu nhập	Khóa chính
2	NGAYLAP	date	Ngày lập	
3	MANV	int	Mã nhân viên	Khóa ngoại
4	MANCC	varchar(10)	Mã nhà cung cấp	Khóa ngoại
5	TONGTIEN	int	Tổng tiền	

Bảng CHITIETPHIEUNHAP

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MACTPN	int	Mã chi tiết phiếu nhập	Khóa chính
2	MAPN	int	Mã phiếu nhập	Khóa ngoại
3	MADS	int	Mã đầu sách	Khóa ngoại

4	SOLUONG	int	Số lượng	
5	DONGGIA	int	Đơn giá	
6	THANHTIEN	int	Thành tiền	

Bảng NHACUNGCAP

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MANCC	vachar(10)	Mã nhà cung cấp	Khóa chính
2	TENNCC	nvarchar(100)	Tên nhà cung cấp	
3	SDT	varchar(15)	Số điện thoại	
4	DIACHI	nvarchar(100)	Địa chỉ	
5	EMAIL	varchar(100)	Email	

Bảng DAUSACH

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MADS	int	Mã đầu sách	Khóa chính
2	TENSACH	int	Tên sách	
3	MATL	varchar(10)	Mã thể loại	
4	TACGIA	nvarchar(100)	Tác giả	
5	SOLUONG	int	Số lượng	
6	DONGGIA	int	Đơn giá	

Bảng THELOAI

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	MATL	varchar(10)	Mã nhà xuất bản	Khóa chính
2	TENTL	nvarchar(200)	Tên nhà thể loại	

Bảng CHUCVU

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
-----	------------	--------------	---------	-------

1	MACV	varchar(20)	Mã chức vụ	Khóa chính
2	TENCV	nvarchar(100)	Tên chức vụ	

Bảng TAIKHOAN

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ghi chú	Mô tả
1	USERNAME	varchar(100)	Mã tác giả	Khóa chính
2	PASSWORD	varchar(100)	Tên tác giả	
3	MANV	int	Địa chỉ	Khóa ngoại

II. Trình bày kết quả cài đặt các chức năng:

1 – Danh sách các màn hình:

STT	Màn hình	Loại màn hình	Chức năng
1	Đăng nhập	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Cho phép người dùng nhập username và password đăng nhập
2	Giao diện người dùng	Màn hình nhập liệu	+ Thực hiện các chức năng của giao diện.
3	Quản lý khách hàng	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Thêm khách hàng mới được nhập vào. + Xóa, sửa thông tin khách hàng. + Hiển thị thông tin khách hàng.
4	Quản lý nhân viên	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Thêm nhân viên mới được nhập vào. + Xóa, sửa thông tin nhân viên. + Hiển thị thông tin nhân viên.
5	Quản lý thể loại sách		+ Hiển thị thông tin sách như mã thể loại, tên thể loại. + Thêm, sửa và xóa thông tin các thể loại
6	Quản lý sách	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Hiển thị thông tin sách như mã sách, tên sách, số lượng tồn


			+ Thêm, sửa và xóa thông tin các đầu sách
7	Hóa đơn	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Lập hóa đơn bán sách. + Hiển thị thông tin sách được bán như mã sách, tên sách, số lượng, đơn giá, tổng tiền, khuyến mãi,..
8	Quản lý nhà cung cấp	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Thêm, xóa và sửa thông tin nhà cung cấp. + Hiển thị thông tin nhà cung cấp.
9	Quản lý nhập sách	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Thêm, xóa và sửa thông tin nhà cung cấp. + Hiển thị thông tin nhà cung cấp.
10	Tra cứu sách	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Tìm kiếm thông tin tìm kiếm. + Hiển thị thông tin sách theo yêu cầu.
11	Xem thông tin	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Hiển thị thông tin nhân viên theo mã nhân viên, họ tên, giới tính, điện thoại, địa chỉ,...
12	Báo cáo	Màn hình nhập liệu và hiển thị	+ Báo cáo doanh thu

2. Giao diện:

2.1 Đăng nhập:

Đăng nhập

Thông tin đăng nhập



Tên đăng nhập

Mật khẩu

2.2 Giao diện người dùng:



2.3 Quản lý khách hàng:

Thông tin khách hàng

Mã khách hàng: KH003

Họ tên: Nguyễn Hữu Minh Quý

Địa chỉ: Quận 9 - TP.HCM

Số điện thoại: 01225588666

Email: 18521315@gm.uit.edu.v

Giới tính: Nam

Hủy bỏ Thêm Xóa Sửa Quay lại

MAKH	HOTEN	DIACHI	SDT	EMA
US001	Duong Vu Hoang Hiep	Dong Nai	09616005875	faeun
US0016	Duong Vu Hoang Hiep	Dong Nai	09616005875	faeun
CH001	Duong Vu Hoang Hiep	Dong Nai	0961600587	1852
CH002	Bùi Minh Hiếu	Thủ Đức - TP.HCM	0355666777	1852
CH003	Nguyễn Hữu Minh Quý	Quận 9 - TP.HCM	01225588666	1852

2.4 Quản lý nhân viên:

Thông tin nhân viên

Mã nhân viên: 1

Họ tên: NGUYỄN VĂN A

Địa chỉ: QUẬN 9, TP.HCM

Số điện thoại: 0910213122

Email: koodrg@gmail.com

Chức vụ: MAH001

Hủy bỏ Thêm Xóa Sửa Quay lại

Mã nhân viên	Họ tên	Số điện thoại	Địa chỉ	Email
1	NGUYỄN VĂN A	0910213122	QUẬN 9, TP.HCM	koodrg@gmail.com
2	Duong Vu Hoang Hiep	0961600587	Dong Nai	faeunidwa@gmail.com
3	DUONG VU HOANG ...	0566322799	DONG NAI	18520727@gm.uit.edu.v
5	NGUYỄN VĂN A1	0910213122	QUẬN 9, TP.HCM	koodrg@gmail.com
6	Duong Vu Hoang Hiep	0961600587	Dong Nai	18520727@gm.uit.edu.v
8	DUONG VU HOANG ...	0124555999	DONG NAI	thanhhaeasup123@gmail.com

2.5 Quản lý thẻ loại sách:

Quản lý thể loại

Thông tin thể loại

Mã thể loại:

Tên thể loại:

	Mã thể loại	Tên thể loại
▶	TH0011	Cổ tích11
	TH002	Tình cảm
	TH003	Trình thám
	TH004	Văn học
	TH005	Dân gian
	TL01	KỸ NĂNG SỐNG
	TL02	KHOA HỌC
*		

2.6 Quản lý sách:

frmQuanly_sach

Thông tin đầu sách

Mã đầu sách:

Tên sách:

Thể loại:

Tác giả:

Số lượng:

Đơn giá:

	Mã đầu sách	Tên sách	Thể loại	Tác giả	Số lượng
▶		Doremon	TH0011	việt nam	144
		ĐÔI NGÀN ĐỪNG NGỪ DÀI	TL01	KHÔNG BIẾT	115
		TONY BUỒI SÁNG	TL01	TONY	148
		Bắt trẻ đồng xanh	TH005	Nổi tiếng	108
		Doremon	TH005	Nhật bản	100
*					

2.7 Lập hóa đơn:

frmHoaDon

Tạo mới hóa đơn Thanh Toán

THÔNG TIN HÓA ĐƠN

Ngày lập: Wednesday, July 15, ∨

Nhân viên: DUONG VU HOANG HIEP

Tổng tiền: 80000

Tên Khách Hàng: Duong Vu Hoang Hiep ∨

THÔNG TIN SÁCH

Tên sách: Doremon ∨

Tác giả: viet nam

Số lượng mua: 1

Thêm sách Xóa sách

PHIẾU HÓA ĐƠN

	MACTHD	MAHD	MADS	SOLUONG	DONGIA	THANHHTIEN
▶	11	10	2	1	50000	50000
	12	10	1	1	30000	30000
*						

2.8 Quản lý nhà cung cấp:

Thông tin nhà cung cấp

Mã nhà cung cấp: MH001

Tên nhà cung cấp: Duong Vu Hoang Hiep

Địa chỉ: Dong Nai

Số điện thoại: 0961600587

Email: faeunidwa@gmail.com

Hủy bỏ Thêm Xóa Sửa Quay lại

	Mã nhà cung cấp	Tên nhà cung cấp	Số điện thoại	Địa chỉ	Email
▶	MH001	Duong Vu Hoang Hiep	0961600587	Dong Nai	faeunidwa
	NH001	Duong Vu Hoang Hiep	0961600587	Dong Nai	faeunidwa
*					

2.9 Quản lý nhập sách:

Nhập sách

Thanh Toán

THÔNG TIN PHIẾU NHẬP

Ngày lập phiếu: Wednesday, July 15, 2021

Tên nhà cung cấp: Duong Vu Hoang Hiep

Nhân viên: DUONG VU HOANG HIEP

Tổng tiền: 360000

THÔNG TIN SÁCH

Tên Sách: Doremon


Tác giả: viet nam

Số lượng nhập: 12

Thêm sách Xóa sách

	MACTPN	MAPN	MADS	SOLUONG	DONGIA	THANHTIEN
▶	11	5	1	12	30000	360000
*						




2.10 Tra cứu sách:

 Tra cứu sách

Thông tin tra cứu


Tên đầu sách Thể loại


Tên tác giả

	Tên đầu sách	Thể loại	Tác giả	Đơn giá	Số lượng
▶	Doremon	Cổ tích 11	việt nam	30000	144
	ĐÔI NGẮN ĐỪNG NGỦ DÀI	KỸ NĂNG SỐNG	KHÔNG BIẾT	50000	115
	TONY BUỔI SÁNG	KỸ NĂNG SỐNG	TONY	50000	148
	Bắt trẻ đồng xanh	Dân gian	Nổi tiếng	60000	108
	Doremon	Dân gian	Nhật bản	30000	100
*					

2.11 Xem thông tin:

 Thông tin cá nhân



Ảnh đại diện

Thông tin nhân viên

Mã nhân viên:

Họ tên:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Email:

Chức vụ:

2.12 Lập báo cáo:

Thống kê

Tháng: 7 Năm: 2020 [Thống kê]

	MÃ HÓA ĐƠN	NGÀY LẬP	MÃ NHÂN VIÊN	TỔNG TIỀN
▶	4	7/14/2020	3	630000
	5	7/14/2020	3	50000
	6	7/14/2020	3	6750000
	7	7/14/2020	3	4020000
	8	7/14/2020	3	1320000
	9	7/14/2020	3	1440000
*				

Tổng doanh thu: 14210000

III. Trình bày các yêu cầu khác khi cài đặt / sử dụng phần mềm :

- Phần mềm hệ quản trị cơ sở dữ liệu: SQL Server 2018.
- Phần mềm khác cần sử dụng khi dùng phần mềm: Visual Studio 2019.
- Nền tảng : Hệ điều hành Windows....

CHƯƠNG 4: TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phần mềm quản lý bán sách Vshop BMS BookStore:

(<https://www.vsoftgroup.com/giai-phap-quan-ly/phan-mem-quan-ly-nha-sach/>)

2. Phần mềm quản lý nhà sách Faceworks:

(<https://faceworks.vn/phan-mem-quan-ly-cua-hang-sach/>)

3. Phần mềm quản lý nhà sách eBiz Store:

(<https://www.e-biz.com.vn/tu-van/phanmemquanlybanhangnhasach/>)

CHƯƠNG 5: NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

- Nhóm em đa số các phần đều đã hoàn thành và đáp ứng yêu cầu đề án.
- Trong quá trình hoàn thành đề án, nhóm gặp một số khó khăn trong việc lập trình cũng như viết báo cáo (Một số chỗ trong báo cáo vẫn còn sai sót và chưa được hoàn thiện cho lắm).
- Bên cạnh đó, nhóm còn một số lỗi cần khắc phục như sau:
 - + Các lỗi tiềm ẩn trong phần mềm.
 - + Giao diện của chương trình chưa thật sự được đẹp.
 - + Phần mềm chỉ chạy trên các máy tính có hỗ trợ đầy đủ các phần mềm nên khó phát triển rộng rãi.
 - + Vẫn chưa hoàn thành một vài chức năng .

